

TTĐT

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 483 /BC-CP

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của Đại biểu Quốc hội thảo luận tại Tổ và Hội trường về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giữ: C
Ngày	09/06/2025

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Theo Chương trình kỳ họp, chiều ngày 20/5/2025 và sáng ngày 27/5/2025, các vị đại biểu Quốc hội (ĐBQH) đã thảo luận tại Tổ và Hội trường về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự (BLHS); đã có 132 lượt ý kiến phát biểu (trong đó có 109 lượt ý kiến phát biểu tại Tổ, 21 lượt ý kiến phát biểu tại Hội trường và 02 ý kiến góp ý bằng văn bản). Sau đây là giải trình, tiếp thu ý kiến của các vị ĐBQH.

I. VỀ NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị không sửa quá nhiều, không sửa những vấn đề có tính chất nguyên tắc để bảo đảm sự ổn định của BLHS (02 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Bộ luật Hình sự là đạo luật quan trọng, tạo cơ sở pháp lý trong quản lý xã hội, phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ lợi ích của tổ chức, của Nhà nước và của công dân. Tuy nhiên, sau hơn 08 năm thi hành, tình hình đất nước đã có nhiều thay đổi lớn về mọi mặt nên quy định của Bộ luật Hình sự đã bộc lộ nhiều vướng mắc, bất cập. Bên cạnh đó, thời gian qua, Đảng, nhà nước ban hành nhiều chủ trương, chính sách về phòng ngừa và đấu tranh với tội phạm để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, đòi hỏi phải kịp thời thể chế hóa các chủ trương, chính sách này vào Bộ luật Hình sự nhằm đáp ứng các yêu cầu của thực tiễn, kịp thời thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước phục vụ xây dựng và bảo vệ đất nước. Do đó, việc sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự ở thời điểm hiện tại là cần thiết.

2. Về sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị cần nghiên cứu và cập nhật tinh thần, nội dung của Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân¹ (Nghị quyết số 68 của Bộ Chính trị) khi thiết kế chính sách, pháp luật hình sự trong dự thảo Luật (02 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Quá trình xây dựng dự án Luật, Chính phủ đã nghiên cứu, rà soát hệ thống các văn bản chỉ đạo của Đảng về công tác phòng, chống tội phạm, trong đó có các nghị quyết của Đảng ban hành trong thời gian gần đây như về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; về phát triển kinh tế tư nhân... Tuy nhiên, Bộ luật Hình sự có vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống pháp luật, quy định của Bộ luật không chỉ liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền công dân, quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân mà việc thay đổi chính sách hình sự sẽ tác động trực tiếp, toàn diện đến hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, tác động nhiều mặt đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, do đó, trong thời gian ngắn, phạm vi sửa đổi, bổ sung lần này bám sát theo đúng tinh thần kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) tại Công văn số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025, đối với nội dung này, Chính phủ sẽ tiếp thu và tiếp tục rà soát, nghiên cứu để đề xuất sửa đổi, bổ sung trong lần tiếp theo.

3. Về phạm vi sửa đổi, bổ sung

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến cho rằng dự án Luật mới chỉ có báo cáo tổng kết của Bộ Công an, chưa có báo cáo tổng kết của Tòa án, Viện kiểm sát, do đó đề nghị các cơ quan tiến hành tổ tụng tiếp tục tổng kết thực tiễn thi hành BLHS, tổng kết quy định về định lượng để sửa đổi toàn diện Bộ luật này vào những kỳ họp tiếp theo (01 kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Ngày 03/3/2025, Bộ Công an đã có Công văn số 696/BCA-V03 gửi các Bộ, ngành đề nghị báo cáo tổng kết 08 năm thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015. Tính đến ngày 13/5/2025, đã có 14/20 bộ, ngành gửi kết quả Báo cáo tổng kết Bộ luật Hình sự về Bộ Công an, trong đó bao gồm cả Báo cáo tổng kết của Viện kiểm sát nhân dân tối cao và dự thảo Báo cáo tổng kết của Tòa án nhân dân tối

¹ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị yêu cầu tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm, cụ thể “*Sửa đổi các quy định về pháp luật hình sự, dân sự, tố tụng hình sự, tố tụng dân sự để bảo đảm nguyên tắc khi xử lý các sai phạm, vụ việc về dân sự kinh tế, ưu tiên áp dụng các biện pháp về dân sự, kinh tế, hành chính trước, cho phép các doanh nghiệp, doanh nhân được chủ động khắc phục sai phạm, thiệt hại. Trường hợp thực tiễn áp dụng pháp luật có thể dẫn đến xử lý hình sự hoặc không xử lý hình sự thì kiên quyết không áp dụng xử lý hình sự. Trường hợp đến mức xử lý hình sự thì ưu tiên các biện pháp khắc phục hậu quả kinh tế trước và là căn cứ quan trọng để xem xét các biện pháp xử lý tiếp theo. Không hồi tố các quy định pháp luật để xử lý bất lợi cho doanh nghiệp...*”.

cao. Trên cơ sở tổng hợp kết quả tổng kết của các bộ, ngành và kết quả nghiên cứu, ngày 14/5/2025, Bộ Công an đã có Báo cáo số 1258/BC-BCA về tổng kết thực tiễn thi hành Bộ luật Hình sự.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị các cơ quan tiếp tục nghiên cứu, rà soát để sửa đổi toàn diện BLHS trong thời gian tới hoặc trình Quốc hội khóa XVI xem xét (02 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát các vấn đề còn khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành Bộ luật Hình sự để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung trong thời gian tới theo đúng tinh thần kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) tại Công văn số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025.

4. Về tính hợp hiến, tính thống nhất với hệ thống pháp luật và tính tương thích với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, rà soát kỹ các quy định của dự thảo luật với các luật có liên quan đang trong quá trình sửa đổi, bổ sung, trình Quốc hội xem xét, dự kiến thông qua tại Kỳ họp thứ 9, nhằm tránh chồng chéo, mâu thuẫn trong xử lý hành vi vi phạm pháp luật, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị rà soát với quy định của Luật Thi hành án hình sự, Luật Đặc xá và các luật liên quan để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật (02 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị rà soát bổ sung các hành vi tội phạm mới phù hợp với Luật Quảng cáo đang được Quốc hội xem xét thông qua tại Kỳ họp thứ 9 (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ tiếp tục rà soát để bảo đảm thống nhất giữa quy định của dự thảo Luật với các luật có liên quan, trong đó, Luật Thi hành án hình sự, Luật Đặc xá, Luật Phòng, chống mua bán người, Luật Công an nhân dân được sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Luật này cùng với Bộ luật Hình sự.

Đối với Luật Quảng cáo, Chính phủ sẽ nghiên cứu, rà soát để đề xuất sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự cho phù hợp trong lần tiếp theo.

5. Về tên gọi, hồ sơ dự án luật và trình tự, thủ tục xây dựng chính sách, soạn thảo luật

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến cho rằng tên gọi của dự thảo Luật chưa phản ánh đầy đủ nội dung của các quy định trong Luật vì còn sửa đổi, bổ sung các đạo luật có liên quan gồm: Luật Thi hành án hình sự, Luật Đặc xá, Luật Phòng, chống mua bán người, Luật Công an nhân dân. Do đó, đề nghị bổ sung đầy đủ về tên gọi để thể hiện bao quát được hết nội dung của dự thảo Luật (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Hiện nay, thực hiện chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, để bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, việc xây dựng một luật để sửa nhiều luật là cần thiết và phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, nhất là trong bối cảnh hệ thống pháp luật có nhiều thay đổi do sự thay đổi của hệ thống cơ quan nhà nước, cơ cấu, tổ chức của chính quyền địa phương các cấp.

Về mặt kỹ thuật, tên gọi của dự thảo Luật không trái với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trong giai đoạn vừa qua, để bảo đảm sự tiết kiệm, hiệu quả, đơn giản hóa quy trình, thủ tục xây dựng pháp luật, Quốc hội cũng đã sửa đổi nhiều luật có liên quan trong một dự án luật, như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam;...

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến đề nghị chỉ trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9 đối với các nội dung đã rõ, còn đối với những nội dung có tác động lớn với xã hội, quyền con người, quyền công dân thì cần nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng và trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 10 (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị nên trình Quốc hội thông qua dự án Luật vào Kỳ họp thứ 10 để có thời gian nghiên cứu, rà soát vì BLHS là Bộ luật rất quan trọng, có tác động sâu rộng đến an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội của đất nước và liên quan đến quyền con người (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Ngày 25/3/2025, Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương có Công văn số 13936-CV/VPTW về thông báo ý kiến của Bộ Chính trị về việc sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự để tiếp tục thu hẹp hình phạt tử hình và rà soát để đề xuất sửa đổi, bổ sung những bất cập để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV. Thực hiện chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, Chính phủ đã tiến hành xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự để trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV.

Phạm vi sửa đổi, bổ sung của dự án Luật đã bám sát nội dung Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) tại Công văn số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025, cụ thể là: bỏ hình phạt tử hình tại một số tội danh; bổ sung một số trường hợp không thi hành án tử hình; sửa đổi, bổ sung một số tội danh về tham nhũng, ma túy, môi trường, an toàn thực phẩm, hàng giả còn vướng mắc, bất cập, thực sự cấp bách. Theo đó, các nội dung cụ thể được sửa đổi, bổ sung gồm: bỏ hình phạt tử hình đối với 8/18 tội danh; bổ sung không áp dụng hình phạt tử hình đối với một số trường hợp; nâng mức hình phạt tù, hình phạt tiền đối với một số tội danh để đảm bảo tính răn đe để nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm, kịp thời bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, công dân, phù hợp với các quy định pháp luật quốc tế như tội phạm về môi trường, hàng giả, an toàn thực phẩm, ma túy, hạ mức thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn quốc gia; bổ sung Tội sử dụng trái phép

chất ma túy nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi liên quan đến ma túy là phù hợp với nội dung của Kết luận nêu trên.

Trong quá trình xây dựng dự án Luật, Chính phủ đã nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng, lấy ý kiến rộng rãi các bộ, ngành đối với các vấn đề thuộc phạm vi sửa đổi, bổ sung. Do vậy, Chính phủ thấy rằng, nội dung đề xuất Quốc hội xem xét, thông qua trong Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV là phù hợp và cần thiết.

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ tiếp tục rà soát, đánh giá toàn diện quy định của Bộ luật Hình sự để đề xuất, sửa đổi, bổ sung trong lần tiếp theo.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị lưu ý khi sử dụng cụm từ “*bảo đảm tính nhân đạo*” trong Tờ Trình số 434/TTr-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ và việc lạm dụng từ “*nhân văn*”, “*nhân đạo*” trong Báo cáo số 351/BC-UBPLTP15 ngày 19/5/2025 của UBPLTP về việc thẩm tra dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS. Đề nghị không sử dụng các từ này đối với trường hợp tử hình (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Một trong những chính sách lớn và xuyên suốt của dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự là tiếp tục thu hẹp hình phạt tử hình, đây là chính sách nhân văn, nhân đạo của Đảng và Nhà nước trong lần sửa đổi, bổ sung này, do đó, việc nhấn mạnh yếu tố nhân văn, nhân đạo trong dự thảo Tờ trình về thu hẹp hình phạt tử hình là phù hợp.

II. VỀ NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ

1. Về bỏ hình phạt tử hình tại một số tội danh

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Một số ý kiến đề nghị tiếp tục nghiên cứu để có thể giảm hình phạt tử hình ở một số tội danh khác trong BLHS hiện hành (05 ý kiến).

+ Có ý kiến tán thành bỏ hình phạt tử hình đối với Tội tham ô tài sản (Điều 353), Tội nhận hối lộ (Điều 354) nhằm phù hợp với xu hướng cải cách tư pháp, xu thế chung của thế giới và tăng khả năng thu hồi tài sản bị chiếm đoạt. Tuy nhiên, cần đề xuất điều kiện ràng buộc để được miễn hình phạt tử hình như: phải khắc phục toàn bộ tài sản đã chiếm đoạt; phải hợp tác điều tra; thành khẩn, ăn năn... (01 ý kiến); cần tạo điều kiện cho những người phạm tội khắc phục thiệt hại gây ra (02 ý kiến); cần quy định các điều kiện chặt chẽ hơn và không nên bỏ hình phạt tử hình đối với trường hợp chưa cơ bản khắc phục thiệt hại (01 ý kiến).

+ Có ý kiến nhất trí với việc thu hẹp hình phạt tử hình đối với hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, tuy nhiên cần phải có hướng dẫn cụ thể về đối tượng thực hiện hành vi (độ tuổi, hành vi cố ý hay vô ý), quy định cụ thể mức định lượng xử lý để các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện hiệu quả (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị thiết lập cơ chế giám sát thi hành phạt tù thay thế tử hình, cần có sự phối hợp của Tòa án, Viện kiểm sát và Cơ quan thi hành án để

tránh tình trạng giảm án trái phép hoặc tha tù không đúng đối tượng, định kỳ sẽ công bố dữ liệu án tử hình, ân xá và giảm án để đảm bảo tính minh bạch, đề nghị cần xây dựng Báo cáo hàng năm về tình hình thi hành án tử hình, chuyển đổi án, ân giảm tương tự như một số báo cáo khác có liên quan (01 ý kiến).

+ *Về Tội gián điệp (Điều 110)*: một số ý kiến đề nghị vẫn giữ hình phạt tử hình đối với tội danh này vì xâm phạm đến an ninh quốc gia (03 ý kiến).

+ *Về Tội sản xuất, buôn bán hàng giả, thuốc chữa bệnh và thuốc phòng bệnh (Điều 194)*: nhiều ý kiến đề nghị giữ hình phạt tử hình đối với Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh (22 ý kiến) vì: mức độ nguy hiểm rất cao, gây tổn hại tính mạng, sức khỏe cho cả cộng đồng; đây là hành vi vô nhân đạo cần phải nghiêm khắc xử lý bằng áp dụng hình phạt tử hình để bảo đảm tính răn đe (12 ý kiến); bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa (04 ý kiến); cần phân biệt rõ giữa các loại thuốc giả theo mức độ nguy hại để áp dụng án tử hình, đối với sản xuất nhóm thuốc giả có nguy cơ đặc biệt nghiêm trọng (thuốc giả được dùng điều trị bệnh hiểm nghèo, HIV, AIDS, thuốc gây ngộ độc cấp tính...) thì bị tử hình. Đối với sản xuất nhóm thuốc giả không có tác dụng điều trị nhưng gây nguy hại trực tiếp (thuốc bổ sung vitamin, tăng cường sinh lý...) thì chưa đến mức phải tử hình (01 ý kiến).

+ *Về Tội vận chuyển trái phép chất ma túy (Điều 250)*: nhiều ý kiến đề nghị giữ hình phạt tử hình (30 ý kiến) vì: đảm bảo tính răn đe, tính nghiêm minh của pháp luật và hành lang pháp lý trong đấu tranh xử lý tội phạm này (08 ý kiến); tình hình tội phạm ma túy ở nước ta hiện nay đang diễn biến phức tạp, có nhiều vụ buôn bán, vận chuyển ma túy mang tính chất xuyên quốc gia và ngày càng tinh vi với nhiều hình thức, với số lượng lớn (03 ý kiến); hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nằm trong đường dây sản xuất, vận chuyển ma túy ở nước ngoài vào Việt Nam (02 ý kiến); nếu bỏ tội danh này, nguy cơ Việt Nam trở thành điểm trung chuyển ma túy đi nước ngoài (01 ý kiến); trong quá trình xét xử có thể phân hóa, tùy từng mức định lượng và vai trò của người tham gia có thể xét xử vào các khung, khoản khác nhau nhưng cao nhất vẫn có thể tử hình nhằm bảo đảm việc răn đe (01 ý kiến); cần phân hóa về việc xác định loại nào là vô ý, vô tình, còn loại nào là cố ý vận chuyển để buôn bán, nếu vận chuyển với khối lượng lớn mà chỉ chịu hình phạt tù chung thân có hợp lý không? (01 ý kiến); người vận chuyển trái phép chất ma túy thường là những người làm thuê, nếu xét xử họ bằng hình phạt tử hình là quá nặng, thực tế qua hoạt động xét xử cho thấy vẫn xét xử đối với người vận chuyển trái phép chất ma túy bằng hình phạt tù có thời hạn, nếu vận chuyển số lượng ma túy lớn mới áp dụng hình phạt tử hình (01 ý kiến); đề nghị giữ hình phạt tử hình đối với các trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, có tổ chức, mang tính chuyên nghiệp, tái phạm hoặc cầm đầu đường dây, đồng thời, có quy định giảm nhẹ đối với trường hợp thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả, góp phần nhanh chóng điều tra mở rộng vụ án (01 ý kiến); đề nghị cần xem xét cụ thể từng trường hợp, tùy tính chất, hành vi để có biện pháp xử lý đối với từng đối tượng vận chuyển (01 ý kiến).

+ Về Tội tham ô tài sản (Điều 353), Tội nhận hối lộ (Điều 354): nhiều ý kiến đề nghị giữ hình phạt tù hình đối với 02 tội danh này (26 ý kiến) vì: loại tội phạm này không chỉ xuất hiện ở khu vực công mà cả khu vực tư và vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đang được Đảng và Nhà nước ta xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị (11 ý kiến); tội phạm vẫn diễn biến phức tạp, bảo đảm tính răn đe, nghiêm minh của pháp luật và hành lang pháp lý trong đấu tranh với các loại tội phạm này (11 ý kiến).

+ Về Tội phá hoại hòa bình, gây chiến tranh xâm lược (Điều 421): có ý kiến đề nghị vẫn giữ hình phạt tù hình đối với tội danh này nhằm bảo đảm răn đe kịp thời (01 ý kiến).

+ Một số ý kiến đề nghị việc bỏ hình phạt tù hình ở tội danh nào cần được xem xét, đánh giá kỹ lưỡng, tránh gây tác động bất lợi tới hiệu quả răn đe, phòng ngừa và xử lý tội phạm (04 ý kiến); đề nghị cần rà soát, cân nhắc kỹ lưỡng, nhất là trong điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam hiện nay (01 ý kiến); cân nhắc những tội danh đề xuất bỏ hình phạt án tử hình vì trong giai đoạn hiện nay, vấn đề an ninh trật tự đang diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch tăng cường hoạt động chống phá, tổ chức bộ máy cải cách, tinh gọn, việc thu hẹp hình phạt tù hình đối với một số tội danh có thể làm giảm tính răn đe của BLHS (02 ý kiến); cân nhắc thận trọng việc bỏ hình phạt tù hình đối với tội xâm phạm an ninh quốc gia, tham nhũng và ma túy để đảm bảo tính răn đe (01 ý kiến).

+ Có ý kiến tán thành chủ trương bỏ hình phạt tù hình và thay thế bằng hình phạt tù chung thân không xét giảm án nhưng giảm cụ thể tội danh nào phải đánh giá rất kỹ (01 ý kiến); cần báo cáo với Quốc hội về các điều kiện, chi phí thực hiện khi thực hiện quy định này (01 ý kiến); cần phải có sự cân nhắc toàn diện hơn, dựa trên cả lý luận và thực tiễn, đối với một số tội đặc biệt nghiêm trọng (Tội vận chuyển trái phép chất ma túy (Điều 250), Tội tham ô tài sản (Điều 353), Tội nhận hối lộ (Điều 354)) nếu quyết định bỏ hình phạt tù hình, đồng thời, cần có kế hoạch truyền thông, phổ biến chính sách thật kỹ lưỡng (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng, việc sửa đổi BLHS hướng đến 07 nhóm tội phạm nguy hiểm, đó là: tội phạm kinh tế; tội phạm tham nhũng; tội phạm buôn lậu; tội phạm gian lận thương mại, trong đó có cả an toàn thực phẩm và làm hàng giả, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, thuốc phòng bệnh, thuốc chữa bệnh; tội phạm sử dụng công nghệ cao; tội phạm về môi trường; tội phạm về ma túy. Nếu tập trung chỉnh 07 nhóm tội như trên thì không nên bỏ hình phạt tù hình. Đối với các nhóm tội phạm còn lại trong BLHS thì cần tiếp tục rà soát để bỏ thêm hình phạt tù hình, sẽ phù hợp với yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị chỉ nên giữ lại hình phạt tù hình đối với Tội giết người (Điều 123), còn các tội danh khác nên tiếp tục nghiên cứu, xem xét bỏ hình phạt tù hình để thể hiện chính sách nhân văn của Đảng, Nhà nước trong điều kiện, bối cảnh hiện nay (01 ý kiến); đề nghị chỉ bỏ hình phạt tù hình đối với những tội

phạm ít xử lý, ít xảy ra trong thời gian vừa qua, đối với những tội phạm đang tăng trong thời gian qua thì không nên bỏ hình phạt tử hình (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị cân nhắc việc bỏ tử hình đối với Tội vận chuyển trái phép chất ma túy (Điều 250) vì cho rằng nếu bỏ hình phạt tử hình có đủ sức răn đe hay không, có tạo kẽ hở cho tội phạm ma túy tiếp tục gia tăng trong thời gian tới hay không, trong khi Đảng và Nhà nước ta đang đặt mục tiêu giảm cung, giảm cầu, giảm thiểu những hệ lụy của ma túy (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị cân nhắc bỏ hình phạt tử hình đối với Tội tham ô tài sản (Điều 353), Tội nhận hối lộ (Điều 354), Tội sản xuất, buôn bán hàng giả, thuốc chữa bệnh và phòng bệnh (Điều 194) (02 ý kiến); cân nhắc trong số 04 tội danh đề nghị bỏ hình phạt tử hình là: Tội vận chuyển trái phép chất ma túy (Điều 250), Tội sản xuất, buôn bán hàng giả, thuốc chữa bệnh và thuốc phòng bệnh (Điều 194), Tội tham ô tài sản (Điều 353), Tội nhận hối lộ (Điều 354) thì cần cung cấp cho đại biểu Quốc hội những dữ liệu về những quốc gia còn quy định án tử hình và áp dụng hình phạt này (01 ý kiến); cân nhắc thận trọng việc bỏ hình phạt tử hình đối với một số tội như: Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân (Điều 109), Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh (Điều 194), Tội vận chuyển trái phép chất ma túy (Điều 250), Tội tham ô tài sản (Điều 353), Tội nhận hối lộ (Điều 354) (01 ý kiến); đề nghị phân tích thêm về hậu quả gây ra của những tội danh này (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị tiếp tục nghiên cứu để bỏ hình phạt tử hình ở một số tội danh khác trong BLHS theo hướng như sau: *Nhóm 1*, các tội không trực tiếp tước đoạt mạng sống có thể thay đổi bằng tù chung thân không xét giảm án như Tội phá hoại cơ sở vật chất - kỹ thuật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Điều 114), Tội phá hoại hòa bình, gây chiến tranh xâm lược (Điều 421). *Nhóm 2*, các tội có yếu tố nguy hiểm cao nhưng có thể phân hóa hình phạt như Tội sản xuất trái phép chất ma túy (Điều 248), Tội chống loài người (Điều 422), Tội phạm chiến tranh (Điều 423). Cần xem xét giữ lại hình phạt tử hình trong thời gian nhất định với điều kiện nghiêm ngặt, sau đó chuyển dần sang hình phạt tù dài hạn trong giai đoạn tiếp theo khi hệ thống pháp luật đủ mạnh. *Nhóm 3*, các tội đặc biệt nghiêm trọng liên quan đến giết người, Tội phản bội Tổ quốc (Điều 108), Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi (Điều 142), Tội khủng bố (Điều 299). Đây là nhóm tội nên giữ hình phạt tử hình lâu dài, tuy nhiên cần nghiên cứu xem xét có cơ chế đánh giá định kỳ về hiệu quả răn đe, khả năng cải tạo và xu hướng luật pháp quốc tế để xem xét loại bỏ trong dài hạn hoặc chuyển sang mô hình tuyên án tử hình nhưng không thi hành án (tương tự như Hàn Quốc) (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị khi thiết kế các điều luật cần bảo đảm sự cân bằng về quyền lợi giữa phạm nhân và nạn nhân, đặc biệt là khi bỏ hình phạt tử hình đối với một số tội (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc Chính phủ đề xuất giảm số lượng tội danh có hình phạt tử hình nhằm tiếp tục thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng về thu hẹp hình phạt tử hình, trên cơ sở kế thừa tinh thần thu hẹp dần hình phạt tử hình trong Bộ luật

Hình sự qua các lần sửa đổi, bổ sung. Tại Bộ luật Hình sự năm 1985 có **44** tội có hình phạt tử hình, đến Bộ luật Hình sự năm 1999 còn **29** tội có hình phạt tử hình, Bộ luật Hình sự sửa đổi năm 2009 còn **22** tội có hình phạt tử hình, đến Bộ luật Hình sự năm 2015 chỉ còn **18** tội có hình phạt tử hình. Trong lần sửa đổi này, Chính phủ đề xuất bỏ 08 tội danh có hình phạt tử hình trên cơ sở nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng về các vấn đề sau:

Một là, Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; tầm quan trọng của khách thể được bảo vệ; khả năng khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra;

Hai là, căn cứ kết quả tổng kết công tác thi hành Bộ luật Hình sự, nhiều tội danh có quy định về hình phạt tử hình nhưng không áp dụng trên thực tế thời gian qua;

Ba là, tham khảo kinh nghiệm quốc tế cho thấy, hiện nay, xu hướng về việc giảm hình phạt tử hình trong quy định của pháp luật cũng như thực tế thi hành trên thế giới là phổ biến. Trong 193 quốc gia là thành viên của Liên hợp quốc chỉ còn hơn 50 quốc gia quy định về hình phạt tử hình;

Bốn là, trách nhiệm, nghĩa vụ của Việt Nam khi là thành viên của các điều ước quốc tế có liên quan, đặc biệt tại khoản 2 Điều 6 Công ước của Liên hợp quốc về quyền dân sự và chính trị xác định: *“Ở những nước mà hình phạt tử hình chưa được xóa bỏ thì chỉ được phép áp dụng hình phạt tử hình đối với những tội ác nghiêm trọng nhất”*;

Năm là, phục vụ hoạt động hợp tác quốc tế của nước ta, nhất là trong bối cảnh hiện nay, khi Việt Nam đang mở rộng hợp tác quốc tế một cách sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, việc xây dựng hệ thống pháp luật tương đồng với đa số các nước trên thế giới sẽ góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy các quan hệ hợp tác ngày càng bền chặt và tin tưởng lẫn nhau;

Sáu là, trách nhiệm, năng lực của các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan bảo vệ pháp luật trong giai đoạn hiện nay.

Ngoài ra, hình thức thi hành hình phạt tử hình của nhân loại cũng như ở nước ta theo hướng ngày một nhân đạo hơn, từ các hình thức mang tính trả thù, trút giận vào người phạm tội như dùng dao, ném vào vạc dầu, ném vào chuồng cọp, tứ mã phanh thây... thì đến nay chủ yếu các quốc gia không áp dụng các hình thức tử hình này. Nước ta đã áp dụng hình thức tử hình được coi là nhân đạo nhất đó là tiêm thuốc độc.

Từ các vấn đề nêu trên, Chính phủ nhận thấy, việc bỏ hình phạt tử hình ở 08 tội danh như trong dự thảo Luật đã trình Quốc hội khóa XV tại Kỳ họp thứ 9 là phù hợp trong điều kiện nước ta hiện nay, một mặt vẫn đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm, đồng thời đáp ứng được tiến trình tiếp tục thu hẹp hình phạt tử hình, cũng như yêu cầu hợp tác, mở rộng quan hệ quốc tế để phát triển đất nước.

Riêng đối với Tội tham ô tài sản và Tội nhận hối lộ, sau khi bỏ hình phạt tử hình, nhằm bảo đảm thu hồi tài sản do phạm tội mà có, đồng thời khuyến khích người phạm tội tích cực khai báo trong quá trình giải quyết vụ án, dự thảo Luật đã sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 63 theo hướng: *“Người bị*

kết án tù chung thân về tội tham ô tài sản, tội nhận hối lộ chỉ có thể được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt khi đã chủ động nộp lại ít nhất ba phần tư tài sản tham ô, nhận hối lộ và trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử đã hợp tác tích cực với cơ quan chức năng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm hoặc lập công lớn”.

2. Về bổ sung quy định không thi hành án tử hình đối với người bị kết án (điểm a khoản 5 Điều 1 của dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 40 của BLHS hiện hành)

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Nhiều ý kiến tán thành với việc không thi hành án tử hình đối với những người bị kết án tử hình bị bệnh hiểm nghèo như ung thư giai đoạn cuối, nhiễm HIV đã chuyển giai đoạn AIDS, đang có nhiễm trùng cơ hội nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật hình sự, đồng thời góp phần giảm thiểu các thủ tục tố tụng không cần thiết đối với những người không còn khả năng gây nguy hiểm cho xã hội, giúp tiết kiệm chi phí và giảm áp lực cho cơ quan thi hành án (11 ý kiến); tuy nhiên đề nghị cần bổ sung tiêu chí trong giám định y khoa, có thể là kết luận của Hội đồng giám định pháp y Trung ương và trong quá trình thực hiện cần có các cơ chế giám sát độc lập để tránh trường hợp có kẽ hở vi phạm về chính sách nhân đạo này (03 ý kiến); giải thích rõ “*nhiễm trùng cơ hội*” là gì (02 ý kiến); giải thích rõ “*ung thư giai đoạn cuối*”, “*nhiễm HIV chuyển AIDS*” là gì, nên dẫn chiếu vào danh mục bệnh lý của Bộ Y tế (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Về đề nghị bổ sung tiêu chí trong giám định y khoa, Chính phủ cho rằng, Bộ luật Hình sự chỉ quy định về tội phạm và hình phạt, những vấn đề thuộc về quy trình, thủ tục, tiêu chí cụ thể nên được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành để đảm bảo phù hợp, thống nhất.

Về khái niệm “*nhiễm trùng cơ hội*” “*ung thư giai đoạn cuối*”, “*nhiễm HIV chuyển AIDS*”, đây là khái niệm thuộc về y học, được quy định trong các văn bản và khái niệm chuyên ngành, do đó, không cần thiết phải quy định các khái niệm trên trong Bộ luật Hình sự. Các khái niệm trên hiện nay đã được sử dụng trong các văn bản quy phạm pháp luật như Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐTP ngày 10/6/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về miễn chấp hành hình phạt, giảm hình phạt đã tuyên, giảm thời hạn chấp hành hình phạt trong trường hợp đặc biệt.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Một số ý kiến cho rằng BLHS bổ sung không thi hành án tử hình với 2 nhóm đối tượng: người mắc bệnh ung thư giai đoạn cuối và người nhiễm HIV chuyển sang giai đoạn AIDS, đang có nhiễm trùng cơ hội. Trong khi còn rất nhiều loại bệnh hiểm nghèo cũng được xếp tương đương với những bệnh này nhưng lại loại ra, ví dụ bệnh lao độ 4 kháng thuốc, xơ gan cổ chướng, suy tim độ ba, suy thận độ 4 ... Đề nghị bổ sung những đối tượng này không thi hành án tử

hình, vừa đáp ứng được đúng yêu cầu của Đảng, vừa thể hiện được tính nhân văn, nhân đạo và sẽ càng giảm việc thi hành án tử hình (08 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Các bệnh hiểm nghèo như bệnh lao độ 4 kháng thuốc, xơ gan cổ chướng, suy tim độ ba, suy thận độ 4 ...được quy định tại Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐTP ngày 10/6/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao được dùng làm căn cứ để miễn chấp hành hình phạt, giảm hình phạt đã tuyên, giảm thời hạn chấp hành hình phạt trong trường hợp đặc biệt, khác với căn cứ để không thi hành án tử hình được quy định tại điểm a khoản 5 Điều 1 dự thảo Luật. Theo đó, cơ quan chỉ trì soạn thảo chỉ quy định không thi hành án tử hình đối với loại bệnh có tính chất nặng nhất, tiên lượng tử vong là 100%. Vấn đề này đã được gửi xin ý kiến của Bộ Y tế.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến sửa khoản 3 Điều 40 như sau: “Không thi hành án tử hình đối với người bị kết án mà theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa có bệnh lý hiểm nghèo không còn khả năng hồi phục, có tiên lượng tử vong trong thời gian ngắn, mất khả năng gây nguy hiểm cho xã hội. Danh mục bệnh hiểm nghèo và trình tự, thủ tục thực hiện do Chính phủ quy định chi tiết” (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Vấn đề không thi hành án tử hình là quy định quan trọng, liên quan trực tiếp đến tính mạng của con người, do vậy, theo quy định của Hiến pháp năm 2013 thì cần phải quy định trong Luật.

3. Về hình phạt tù chung thân không xét giảm án là hình phạt chính (khoản 4 Điều 1 của dự thảo Luật, bổ sung Điều 39a vào BLHS hiện hành)

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội :

+ Nhiều ý kiến tán thành với việc bổ sung hình phạt tù chung thân không xét giảm án (18 ý kiến), trong đó, có ý kiến đề nghị quy định rõ điều kiện áp dụng, chỉ thay thế hình phạt tử hình trong những hành vi tội phạm cụ thể, tránh tạo lỗ hổng trong quá trình vận dụng của các cơ quan (02 ý kiến); đề nghị có cơ chế quản lý giam giữ đặc biệt hơn các trường hợp tù chung thân có giảm án (01 ý kiến); cần kịp thời có hướng dẫn áp dụng và quy định cụ thể các tiêu chí giảm án để tăng tính minh bạch, khuyến khích phạm nhân cải tạo (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị cần đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội để áp dụng hình phạt tù chung thân không xét giảm án cho phù hợp (01 ý kiến).

+ Một số ý kiến tán thành với việc bổ sung hình phạt tù chung thân không xét giảm án nhưng không tán thành quy định xét giảm (trường hợp đại xá, ân giảm hoặc Luật Đặc xá có quy định khác) đối với hình phạt này (03 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị làm rõ nội hàm của hình phạt tù chung thân không xét giảm án để phù hợp với từ ngữ của hình phạt, bảo đảm không được giảm án (02 ý kiến); nghiên cứu sử dụng thuật ngữ “tử hình treo” thay tù chung thân không xét giảm án (01 ý kiến); cần đánh giá xem hình phạt này có mâu thuẫn với thẩm

quyền của Chủ tịch nước hay không? (02 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị áp dụng hình phạt tù chung thân không xét giảm án đối với người dưới 18 tuổi và người 75 tuổi trở lên khi phạm các tội đặc biệt nghiêm trọng như giết người với tính chất man rợ, thủ đoạn tàn độc hoặc cấu kết với nước ngoài gây nguy hại cho độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam để phù hợp với Điều 108 của BLHS. Đề nghị thay đổi tên gọi của điều luật vì hiện nay vấn đề này thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước nhưng phải đảm bảo đầy đủ ý nghĩa, tránh mâu thuẫn với quy định của pháp luật khác có liên quan (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị cần bổ sung những chính sách hình sự khi bổ sung hình phạt tù chung thân không xét giảm án để bảo đảm đồng bộ như: quy định hình phạt tù chung thân không xét giảm án không loại trừ trường hợp đại xá, ân giảm hoặc đặc xá để bảo đảm giữ nguyên hình phạt; hoàn thiện cơ chế tịch thu tài sản để bảo đảm không để người phạm tội vẫn được hưởng lợi; đối với các tội về ma túy cần làm rõ vai trò, hành vi của người phạm tội để xét xử đúng người, đúng tội; tăng cường năng lực điều tra, truy tố, xét xử bảo đảm công minh, tránh các trường hợp lợi dụng cơ chế giảm nhẹ hình phạt, bảo đảm tính nghiêm minh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng giữa các khoản tại Điều 39a còn có một số mâu thuẫn nội tại nhất định. Do đó, đề nghị bỏ quy định tại khoản 1 Điều 39a và nên quy định cơ chế giảm hình phạt trong Luật Đặc xá hoặc để Chủ tịch nước xem xét theo thủ tục ân giảm nhằm đảm bảo tính thống nhất của điều luật, tránh mâu thuẫn với quyền ân giảm của Chủ tịch nước (01 ý kiến). Có ý kiến đề nghị làm rõ khái niệm: “*đặc biệt nghiêm trọng, nhưng chưa đến mức tử hình*” tại khoản 1 Điều 39a vì quy định mang tính định tính dễ dẫn đến cách hiểu và áp dụng không thống nhất (01 ý kiến).

+ Về khoản 3 Điều 39a (03 ý kiến):

Không tán thành quy định tại khoản 3 vì (1) người phạm tội đã được giảm án từ tử hình xuống tù chung thân, việc tiếp tục cho phép xét giảm án là không cần thiết và không phù hợp; (2) nộp lại tài sản tham nhũng là nghĩa vụ bắt buộc, không phải là cơ sở để thương lượng nhằm giảm nhẹ hình phạt; (3) việc bỏ hình phạt tử hình dẫn đến hệ quả người phạm tội có xu hướng không tự nguyện nộp lại tài sản vì không còn lo sợ hậu quả pháp lý nghiêm trọng nhất, không phù hợp với công cuộc phòng, chống tham nhũng hiện nay (01 ý kiến).

+ Đề nghị bổ sung thêm trường hợp trong quá trình xét xử và thi hành án Tòa án không tuyên hình phạt tù chung thân không xét giảm án đối với 3 trường hợp: người dưới 18 tuổi, nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi và người từ 75 tuổi trở lên. Đồng thời rà soát lại kỹ thuật lập pháp tại khoản này (cụm từ “và” “hoặc” giữa các điều kiện được giảm án không rõ các điều kiện bắt buộc phải đồng thời hay chỉ cần đáp ứng một điều kiện trong đó) (02 ý kiến).

+ Nhiều ý kiến không tán thành bổ sung hình phạt tù chung thân không xét giảm án (18 ý kiến) vì dự thảo Luật quy định hình phạt này không có sự khác

biệt so với hình phạt tù chung thân và không đảm bảo tính giáo dục, cải tạo đối với người phạm tội, theo đó, người bị kết án tù chung thân không xét giảm án vẫn được xét giảm xuống chung thân, sau đó lại tiếp tục xét giảm xuống 30 năm thì lại theo quy trình bình thường và có thể tiếp tục được xét giảm án (03 ý kiến); có thể xử lý bằng cách ở một mức độ nào đó với từng loại tội phạm thì họ có thể được giảm án (01 ý kiến); sẽ làm cho người chấp hành án không tập trung vào việc cải tạo, hoàn lương, gây thêm áp lực giam giữ cho các cơ sở giam giữ (04 ý kiến); quy định “không xét giảm án” ở luật khác, không nên quy định trong BLHS để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất (01 ý kiến); đây không phải là hình phạt mới, không xét giảm án là thuộc nội hàm thi hành án, còn tù chung thân là hình phạt đã có trong BLHS; hình phạt này vẫn được xét đại xá, ân giảm, đặc xá thành tù chung thân, không có sự khác biệt nhiều với hình phạt tù chung thân (01 ý kiến); có ý kiến cho rằng, để đảm bảo thống nhất của BLHS, đề nghị không bổ sung quy định hình phạt tù chung thân không xét giảm án mà cần sửa đổi Điều 63 của BLHS theo hướng bổ sung quy định các trường hợp không xét giảm án đối với người bị kết án tù chung thân (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng, hình phạt chung thân không xét giảm án và hình phạt tù chung thân là hai hình phạt chính khác nhau, độc lập với nhau, mức nghiêm khắc của hình phạt tù chung thân không xét giảm án nặng hơn nhiều so với hình phạt tù chung thân, tuy nhiên, tại điểm b khoản 5 Điều 1 của dự thảo Luật về sửa đổi, bổ sung Điều 40 của BLHS quy định không rõ trường hợp nào được xét ân giảm xuống tù chung thân và trường hợp nào được ân giảm xuống tù chung thân không xét giảm án; vì vậy, đề nghị cần nghiên cứu quy định cụ thể hơn để thuận lợi cho các cơ quan thi hành tố tụng trong quá trình thực hiện quy định này (01 ý kiến).

+ Có ý kiến tán thành bổ sung hình phạt chung thân không xét giảm án đối với Tội sản xuất buôn bán hàng giả, thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh. Tuy nhiên, bản khoản về khái niệm “hàng giả là thuốc chữa bệnh” do chưa có tiêu chí đánh giá mức độ nguy hiểm của loại thuốc giả. Đề nghị cần bổ sung thêm nội dung phân nhóm, định lượng mức độ nguy hiểm, theo loại bệnh lý điều trị. Bên cạnh đó, cần bổ sung thêm tình tiết tăng nặng đối với hành vi tiêu thụ thuốc giả trong bệnh viện công, cơ sở khám bệnh có yếu tố lợi dụng vị trí cung cấp dịch vụ y tế (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Trên cơ sở ý kiến của Đại biểu Quốc hội về hình phạt tù chung thân không xét giảm án, sau khi nghiên cứu kỹ lưỡng, tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo rà soát, bỏ các quy định có liên quan đến hình phạt tù chung thân không xét giảm án trong dự thảo Luật. Riêng đối với tội sản xuất trái phép chất ma túy và tội mua bán trái phép chất ma túy, tại khoản 5, sau khi bỏ hình phạt tù chung thân không xét giảm án, chỉ còn lại hình phạt duy nhất là tử hình, do vậy, cần thiết phải bổ sung hình phạt tù chung thân vào khoản 5 Điều 248 (tội sản xuất trái phép chất ma túy) và khoản 5 Điều 251 (tội mua bán trái phép chất ma túy) để bảo đảm kỹ thuật lập pháp, theo đó, hình phạt quy định tại các khoản này là tù chung thân hoặc tử hình. Vấn đề về hình phạt chung thân

không xét giảm án sẽ tiếp tục được nghiên cứu, đánh giá để đề xuất trong lần sửa đổi toàn diện Bộ luật Hình sự tới đây.

4. Về việc bổ sung Tội sử dụng trái phép chất ma túy (khoản 42 Điều 1 của dự thảo Luật, bổ sung Điều 256a vào BLHS hiện hành)

(i) Về tán thành với việc bổ sung Tội sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị cùng với việc bổ sung Tội sử dụng trái phép chất ma túy trong BLHS thì cần phải sửa đổi Luật Xử lý vi phạm hành chính (01 ý kiến) và Luật Phòng, chống ma túy (03 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Phòng, chống ma túy để đảm bảo sự thống nhất.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định đối với trường hợp người bị phát hiện sử dụng trái phép ma túy nhưng chưa có tiền sử nghiện hoặc chưa thuộc diện quản lý, nhằm đảm bảo tính toàn diện, thống nhất trong xử lý vi phạm (02 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng, việc ưu tiên trước tiên đối với người nghiện ma túy là phải giúp họ cai nghiện bằng các liệu pháp y tế theo quy định của pháp luật, chỉ trong trường hợp người nghiện dù đã được áp dụng các biện pháp cai nghiện nhưng vẫn tái phạm mới đặt ra vấn đề cần phải hình sự hóa để vừa bảo đảm tính nhân đạo, vừa bảo đảm tính răn đe.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị trước khi trình Quốc hội thông qua việc bổ sung Tội sử dụng trái phép chất ma túy vào dự thảo Luật, Chính phủ cần báo cáo Quốc hội về các điều kiện đảm bảo, cần có lộ trình, giải pháp hợp lý và hình phạt phù hợp vì hiện nay số lượng người nghiện rất lớn, vượt quá khả năng của các cơ sở cai nghiện; do đó, cần dành nguồn lực về tài chính, đầu tư thêm cơ sở vật chất, nhân lực, đồng thời kết hợp với các chương trình hỗ trợ tái hòa nhập xã hội, đặc biệt là giáo dục nghề nghiệp để tạo điều kiện thuận lợi cho người nghiện hòa nhập cộng đồng (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, thời gian tới, Chính phủ đã chỉ đạo cơ quan có liên quan thực hiện đồng bộ các biện pháp để nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện, giảm thiểu tối đa số lượng người tái nghiện, coi đây là mục tiêu chính cần phải thực hiện, việc xử lý hình sự chỉ là biện pháp xử lý cuối cùng đối với những người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị cần thiết kế cấu thành tội phạm của Tội sử dụng trái phép chất ma túy theo hướng bao nhiêu năm sử dụng thì hình phạt chính như thế nào, sau đó tuyên hình phạt bổ sung bắt buộc đi cai nghiện (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc quy định theo hướng căn cứ vào thời gian sử dụng của người sử dụng trái phép chất ma túy để định khung hình phạt sẽ rất khó khăn cho quá trình chứng minh tội phạm; đồng thời, việc coi một người sử dụng trái phép chất ma túy càng lâu thì tính nguy hiểm cho xã hội càng lớn cũng chưa toàn diện. Bên cạnh đó, việc quy định việc bắt buộc đi cai nghiện là hình phạt bổ sung là không phù hợp, vì trong quy định của Bộ luật hình sự hiện hành về hình phạt bổ sung không có hình phạt này, mà đây là một biện pháp xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị cần phân hóa đối tượng để xử lý (người dưới 18 tuổi, người từ đủ 18 tuổi trở lên) (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Hiện nay, Luật Tư pháp người chưa thành niên cũng đã quy định về việc xử lý chuyển hướng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, do vậy, không cần thiết phải phân hóa trách nhiệm hình sự đối với người dưới 18 tuổi trong Tội sử dụng trái phép chất ma túy (Điều 256a) nói riêng và các tội phạm khác nói chung.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị nên thiết kế tội danh này theo hướng định tội, định khung cho phù hợp: đối với trường hợp lần đầu sử dụng trái phép chất ma túy thì nên quy định để họ tự nguyện cai nghiện hoặc có biện pháp giáo dục; trường hợp tiếp tục tái phạm, cố tình sử dụng trái phép chất ma túy mà gây hậu quả nghiêm trọng thì mới xử lý hình sự (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Dự thảo Luật sửa đổi đang quy định theo hướng không xử lý hình sự ngay đối với những người bị phát hiện lần đầu sử dụng trái phép chất ma túy mà áp dụng các biện pháp khác để giáo dục và giúp họ cai nghiện; chỉ xử lý hình sự đối với trường hợp mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết để cai nghiện nhưng họ vẫn cố tình tái phạm.

Về đề xuất chỉ xử lý hình sự đối với người tiếp tục tái phạm, cố tình sử dụng trái phép chất ma túy mà gây hậu quả nghiêm trọng, Chính phủ cho rằng, quy định trách nhiệm hình sự đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy có tính phòng ngừa xã hội rất cao, xuất phát từ tính lây lan của hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bên cạnh đó, việc sử dụng chất ma túy gây những hậu quả rất nặng nề về mặt sức khỏe, tinh thần, thậm chí là tính mạng của chính người sử dụng; gây tâm lý bất an cho gia đình có người nghiện, gây sự hoang mang của cộng đồng dân cư... chính vì vậy, bản thân việc sử dụng trái phép chất ma túy

đã gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội, nếu người sử dụng trái phép chất ma túy mà gây nguy hiểm cho xã hội vì các hành vi khác thì tùy tình chất, mức độ có thể xử lý hình sự về tội phạm khác, ví dụ: Tội trộm cắp tài sản, Tội cướp tài sản... hoặc có thể là tình tiết định khung, định khung tăng nặng (các tội phạm về trật tự an toàn giao thông).

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị tại khoản 1 cân nhắc quy định về hình phạt tù đối với người sử dụng trái phép chất ma túy từ 02 năm đến 03 năm vì quy định như dự thảo Luật là quá nặng, do đó, đề nghị sửa lại khung hình phạt tù “từ 01 năm đến 03 năm” (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị nghiên cứu sửa khung hình phạt tù xuống “từ 18 tháng đến 24 tháng” (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng, thời gian cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật là 24 tháng, do vậy, hình phạt áp dụng đối với tội này ít nhất bằng thời hạn cao nhất áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc để thể hiện tính nghiêm khắc hơn của pháp luật hình sự so với thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính, tránh tình trạng thời gian bị xử lý hình sự thấp hơn thời gian bị xử lý hành chính.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Tại điểm a khoản 1 Điều 256a, đề nghị cân nhắc bỏ quy định về trường hợp cai nghiện tự nguyện theo Luật Phòng, chống ma túy và chỉ áp dụng xử lý hình sự đối với trường hợp đã sử dụng các biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc các biện pháp cai nghiện khác nhưng sau cai nghiện vẫn tiếp tục sử dụng ma túy (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng, bản thân hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã thể hiện sự nguy hiểm, Nhà nước cho phép người nghiện có thể được lựa chọn giữa hình thức cai nghiện tự nguyện và cai nghiện bắt buộc không đồng nghĩa với việc người cai nghiện tự nguyện ít nguy hiểm hơn đối với người cai nghiện ma túy bắt buộc. Do đó, chế tài xử lý đối với người cai nghiện tự nguyện vi phạm cũng phải tương đương với chế tài xử lý đối với người cai nghiện bắt buộc vi phạm.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị tại khoản 2 Điều 256a nghiên cứu giảm hình phạt tù đối với trường hợp tái phạm xuống “từ 30 tháng đến 36 tháng” (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị quy định hình phạt tù “03 năm” đối với trường hợp tái phạm (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc quy định mức hình phạt tại khoản 2 để đảm bảo tính răn đe, đồng thời, để thống nhất với mức hình phạt tại khoản 1.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị sửa tên Điều 256a là “Tội tái sử dụng trái phép chất ma túy” cho rõ để tránh hiểu nhầm khi sử dụng chất ma túy bị xử lý hình sự ngay từ đầu (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Điều 256a dự thảo Luật đang quy định theo hướng chỉ xử lý hình sự khi người sử dụng ma túy thỏa mãn một số tình tiết nhất định, mà không đặt ra vấn đề xử lý hình sự ngay. Trong Bộ luật Hình sự hiện hành, nhiều điều luật chỉ quy định về trách nhiệm hình sự đối với một hành vi khi hành vi đó đã bị xử phạt vi phạm hành chính như Tội cưỡng ép kết hôn, ly hôn hoặc cản trở hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, cản trở ly hôn tự nguyện (Điều 181); Tội tổ chức tảo hôn (Điều 183)..., tuy nhiên, tên của điều luật không đề cập đến vấn đề tái thực hiện hành vi đó. Do đó, tên điều luật 256a là phù hợp, bảo đảm tính thống nhất trong quy định của Bộ luật Hình sự.

(ii) Về không tán thành việc bổ sung Tội sử dụng trái phép chất ma túy (21 ý kiến) và đề nghị cân nhắc về việc bổ sung Tội sử dụng trái phép chất ma túy 10 ý kiến), cụ thể:

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Nhiều ý kiến không tán thành việc bổ sung Tội sử dụng trái phép chất ma túy vào trong dự thảo Luật (22 ý kiến) vì: việc bổ sung tội này trong BLHS sẽ dẫn đến việc xử lý hình sự số người vi phạm rất lớn, gây áp lực, quá tải cho các cơ sở giam giữ (06 ý kiến); pháp luật hiện hành quy định người nghiện ma túy là người bệnh, do đó khuyến khích họ tự cai nghiện, việc tự cai nghiện phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước ta, bên cạnh đó Nhà nước vẫn duy trì các biện pháp, chế tài để xử lý vi phạm hành chính, kết hợp với cai nghiện cho người nghiện ma túy trong cộng đồng (04 ý kiến); có thể áp dụng cách xử lý như trước đây, đưa người nghiện vào cai nghiện từ 03 năm đến 05 năm và dạy nghề, cắt cơn nghiện đối với họ, có thể tốn kinh phí nhưng là việc làm hiệu quả (03 ý kiến); việc sử dụng 1 - 2 lần ma túy đã bị xử lý hình sự là không hợp lý (01 ý kiến); rất khó xác định được các chất nào là chất ma túy, đối tượng rất rộng, ngoài ra người nghiện ma túy là người bệnh cần được chia sẻ, cảm thông nên xử lý như tội phạm là chưa phù hợp (01 ý kiến); rà soát trên thực tiễn có bao nhiêu người phạm tội phạm mới do sử dụng ma túy, tăng ở cấp độ nào và quan điểm chúng ta có coi người sử dụng ma túy là bệnh nhân hay tội phạm (01 ý kiến); cho rằng việc xử lý hành vi sử dụng trái phép chất ma túy có thể thực hiện được thông qua các tội danh đã có trong BLHS hiện hành như Tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Điều 249), Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (Điều 255) (người sử dụng chắc chắn phải có hành vi tàng trữ và thời gian tàng trữ không giới hạn) (01 ý kiến).

+ Một số ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cần giải trình rõ hơn về căn cứ pháp lý và căn cứ thực tiễn để hình sự hóa hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đánh giá kỹ hơn về việc hình sự hóa vấn đề này (đánh giá về nguồn lực, về kinh phí, tổ chức bộ máy, tham khảo kinh nghiệm quốc tế) (06 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng, việc bổ sung hình phạt tù đối với người sử dụng trái

phép chất ma túy cần phải đánh giá kỹ vì mục tiêu cuối cùng là giúp cho người cai nghiện không còn nghiện ma túy và phòng ngừa những hậu quả xấu có thể gây ra do người nghiện ma túy gây ra, trường hợp họ có hành vi vi phạm thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật (02 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị cần đánh giá tác động đối với việc hình sự hóa hành vi sử dụng trái phép chất ma túy căn cứ theo Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy (01 ý kiến); đề nghị phải có lộ trình nghiên cứu để quy định cho phù hợp, nghiên cứu tác động và đảm bảo sự đồng bộ trong hệ thống pháp luật, nhất là đối với các luật có liên quan như Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính để tránh mâu thuẫn, bảo đảm tính khả thi (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Về việc bổ sung tội sử dụng trái phép chất ma túy trong dự thảo Luật, quy định tại điều luật này chỉ xử lý đối với những người đang trong quá trình cai nghiện hoặc vừa kết thúc quá trình cai nghiện ma túy mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và dựa trên các căn cứ sau:

Một là, thực hiện chủ trương áp dụng chính sách hình sự nghiêm khắc hơn để giảm cầu ma túy, chặn đứng mối quan hệ cung, cầu ma túy;

Hai là, thực tiễn công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy thấy rằng, hiện nay, tình hình nghiện ma túy diễn ra rất phức tạp, số người nghiện ma túy đang có xu hướng gia tăng; ma túy là một trong những nguyên nhân phổ biến dẫn đến các loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cưỡng đoạt tài sản, cướp giật tài sản... Người sử dụng trái phép chất ma túy rơi vào tình trạng “ngáo đá”, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng như giết người, hiếp dâm... có chiều hướng gia tăng. Theo thống kê người sử dụng trái phép chất ma túy phạm tội, trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/5/2025, tỉ lệ tội phạm do người sử dụng trái phép chất ma túy thực hiện chiếm tỉ lệ khoảng **10%** trên tổng số tội phạm được phát hiện; trong đó, tội phạm rất nghiêm trọng và tội phạm đặc biệt nghiêm trọng chiếm tỉ lệ **5,3%**. Đặc biệt tội phạm giết người do người nghiện chất ma túy và người sử dụng trái phép chất ma túy gây ra trong thời gian này là trên **200** vụ (trong đó có trên **40** vụ giết người thân trong gia đình).

Ba là, pháp luật hiện hành đang quy định xử lý về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tội danh này chủ yếu là đối với người tàng trữ để sử dụng. Như vậy, một người sau khi mua chất ma túy để sử dụng, nếu chưa kịp sử dụng mà bị phát hiện thì bị xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, còn nếu đang hoặc đã sử dụng thì lại không bị xử lý về hành vi tương ứng.

Bốn là, nghiện ma túy nếu không được quản lý tốt dễ kéo giảm số lượng người nghiện thì sẽ “lây lan” đối với những người khác. Thực tiễn cho thấy, hiện nay, số người sử dụng trái phép, nghiện ma túy đang có xu hướng trẻ hóa, một bộ phận giới trẻ dễ bị rủ rê, lôi kéo vào con đường sử dụng trái phép chất ma túy, tìm tới ma túy để giải tỏa áp lực trong cuộc sống; nhiều người coi sử dụng ma túy như một cách để thể hiện bản thân... Nếu không có biện pháp “giảm

cầu” hữu hiệu thì nguy cơ về việc ảnh hưởng đến chất lượng nguồn lao động và giống nòi là vấn đề nhức nhối đang được đặt ra.

Về đánh giá nguồn lực, Chính phủ cho rằng, việc đảm bảo cơ sở vật chất, con người để phục vụ công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội là cần thiết và là trách nhiệm của Nhà nước. Thời gian qua, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Công an đầu tư, nâng cấp, hiện đại hóa các cơ sở giam giữ và nguồn lực con người để đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu giam giữ trong tình hình mới. Thời gian tới, Chính phủ sẽ chỉ đạo quyết liệt hơn trong việc thực hiện đồng bộ các giải pháp để giảm thiểu số lượng người nghiện về ma túy, góp phần thuận lợi trong phòng ngừa, đấu tranh, xử lý số đối tượng này trong thực tiễn.

5. Về việc tăng nặng trách nhiệm hình sự tại một số tội danh

5.1. Về nâng mức phạt tù tại một số tội danh

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Nhiều ý kiến tán thành với việc nâng mức phạt tù đối với các tội phạm về môi trường, ma túy, an toàn thực phẩm để đảm bảo tính răn đe cần thiết. Đồng thời, nâng mức phạt tù đối với các loại tội danh này cũng nhằm tạo sự tương quan nhất định, đảm bảo tính logic giữa các mức phạt tù khởi điểm của các tội phạm có tính nguy hiểm tương đương nhau (*16 ý kiến*); trong đó có ý kiến: đề nghị rà soát từng tội danh cụ thể để quy định mức phạt tù, phạt tiền cho phù hợp (*01 ý kiến*); đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình, làm rõ thêm căn cứ nâng mức phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm theo BLHS hiện hành thành 02 năm đến 03 năm (tăng 07 lần) (*01 ý kiến*).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc nâng mức hình phạt tù nhằm nâng cao tính răn đe của pháp luật hình sự đối với các tội về ma túy, môi trường, an toàn thực phẩm, trong đó có tội gây ô nhiễm môi trường và tội vi phạm quy định về quản lý chất thải nguy hại, xuất phát từ các căn cứ sau:

Thứ nhất, mức hình phạt khởi điểm phải bảo đảm tính răn đe cần thiết, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của loại tội phạm, qua đó thấy rằng, mức khởi điểm của các Tội gây ô nhiễm môi trường và Tội vi phạm quy định về quản lý chất thải nguy hại chỉ là 03 tháng là không phù hợp, quá nhẹ, trong khi tính chất nguy hiểm của các tội này là rất cao, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của con người;

Thứ hai, thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm về môi trường cho thấy, vì quy định mức phạt tù thấp nên nhiều trường hợp không thể áp dụng biện pháp tạm giam trong quá trình điều tra, làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động điều tra các vụ án về môi trường.

Thứ ba, trong cấu thành của tội gây ô nhiễm môi trường và tội vi phạm quy định về quản lý chất thải nguy hại, mức định lượng dùng làm căn cứ định khung hình phạt ở cuối khung về cơ bản được thiết kế cao gấp 3 lần so với mức định lượng ở đầu khung, ví dụ: 3.000 kilôgam đến dưới 10.000 kilôgam chất thải nguy hại khác; từ 1.000 kilôgam đến dưới 3.000 kilôgam chất thải nguy hại... Do đó, mức hình phạt ở đầu khung và cuối khung cũng cần phải thiết kế cho phù hợp để đảm bảo sự logic và tính công bằng (*hình phạt ở cuối khung gấp 2 hoặc 3 lần hình phạt ở đầu khung*).

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến cho rằng đối với các tội phạm tham nhũng dự thảo Luật mới chỉ tăng mức hình phạt. Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu tăng định lượng trong cấu thành tội phạm để đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế, xã hội hiện nay (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tội phạm về tham nhũng thời gian gần đây có nhiều diễn biến phức tạp, gây bức xúc trong dư luận, gây thiệt hại lớn về tài sản của Nhà nước, của tổ chức và cá nhân, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, cần thiết phải nâng cao tính răn đe, chính do vậy, dự thảo Luật đã nâng gấp đôi mức phạt tiền đối với các tội này để phù hợp với tình hình kinh tế, xã hội, có tính đến các yếu tố biến động của giá cả, thu nhập bình quân đầu người (có tham chiếu mức lương cơ sở tăng 2,04 lần, thu nhập bình quân đầu người tăng 2,02 lần) tại thời điểm năm 2015 với thời điểm hiện tại để bảo đảm tính răn đe. Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ sẽ tiếp tục nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung trong thời gian tới.

5.2. Về nâng mức phạt tiền là hình phạt chính và hình phạt bổ sung tại một số tội danh

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Một số ý kiến cho rằng để cụ thể hóa các tình tiết định lượng về tiền, tài sản trong quá trình nghiên cứu sửa đổi toàn diện BLHS thì nên giao Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Nghị quyết quy định mức cụ thể trong từng thời kỳ nhằm bảo đảm tính ổn định của BLHS và bảo đảm tính khoa học, khách quan và thực hiện tinh thần đổi mới tư duy xây dựng pháp luật (03 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Chính phủ cho rằng, quy định tình tiết định lượng về tiền, tài sản người Bộ luật Hình sự liên quan trực tiếp đến quyền con, theo quy định khoản 2 Điều 14 Hiến pháp 2013: *Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng*. Do đó, cụ thể hóa các tình tiết định lượng về tiền, tài sản trong quy định dự thảo Luật là phù hợp với quy định của Hiến pháp.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị bổ sung 01 nguyên tắc xử lý hình phạt tiền như sau: đối với những tội danh mà pháp luật đã quy định hình phạt tiền là hình phạt chính, thì cần thực hiện đúng theo tinh thần của Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về cải cách tư pháp, trong đó nhấn mạnh việc mở rộng áp dụng hình phạt tiền và giảm hình phạt tù. Nghĩa là, khi tội danh có quy định hình phạt tiền là hình phạt chính, thì trước hết phải ưu tiên áp dụng hình phạt tiền. Trường hợp người bị tuyên án không chấp hành thì hành án về tiền thì mới xem xét chuyển sang hình phạt khác phù hợp, ví dụ thành phạt tù hay là các hình phạt khác trong tội danh đó (02 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc Tòa án tuyên áp dụng hình phạt tù hay phạt tiền trong một tội danh cụ thể phải dựa trên tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các tình tiết cụ thể của từng vụ án, không nên quy định cứng về việc ưu tiên áp dụng hình phạt tiền trong một tội danh cụ thể, vì có thể dẫn đến sự thiếu linh hoạt, cứng nhắc trong áp dụng hình phạt, trong nhiều trường hợp là không bảo đảm tính răn đe, nhiều đối tượng sẵn sàng phạm tội để đạt được lợi ích vì biết hậu quả pháp lý chỉ là phạt tiền.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến cho rằng dự thảo Luật đang tăng mức phạt tiền gấp 02 lần tội phạm về môi trường, an toàn thực phẩm, hàng giả, tham nhũng. Việc nâng mức phạt tiền này chưa thể hiện sự phân hóa thành các nhóm tội cần phải chống và những nhóm tội không tập trung chống bằng các nhóm tội kia. Do đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, thể hiện rõ sự phân hóa này, đúng theo những nội dung thể hiện ở trong Tờ trình của Chính phủ (01 ý kiến).

+ Có ý kiến tán thành với việc nâng mức phạt tiền ở một số tội danh, tuy nhiên việc nâng mức hình phạt tiền này có thể tạo nên sự không công bằng giữa người giàu và người nghèo, gây khó khăn cho công tác thi hành án (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Bám sát theo chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ quốc hội tại Thông báo số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025 về phạm vi sửa đổi, trên cơ sở đánh giá thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, Chính phủ nâng gấp 02 lần mức phạt tiền đối với các nhóm tội về môi trường, an toàn thực phẩm, hàng giả, tham nhũng cho phù hợp tình hình phát triển kinh tế, xã hội, có tính đến các yếu tố biến động của giá cả, thu nhập bình quân đầu người (có tham chiếu mức lương cơ sở tăng 2,04 lần, thu nhập bình quân đầu người tăng 2,02 lần) tại thời điểm năm 2015 với thời điểm hiện tại.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến đề nghị có thể quy định riêng hình phạt tiền linh hoạt đối với những trường hợp phạm tội nhưng thuộc trường hợp khó khăn, đặc biệt ở những vùng sâu, vùng xa (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị đánh giá kỹ và làm rõ căn cứ nâng mức phạt tù và mức phạt tiền đối với từng tội danh để đảm bảo tính phù hợp, tránh tình trạng áp dụng cào bằng (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc nâng mức hình phạt tiền được tính toán chỉ áp dụng đối với một số tội về hàng giả, môi trường, an toàn thực phẩm, tham nhũng. Thực tiễn phòng ngừa và đấu tranh với các loại tội phạm này cho thấy, đây là những loại tội phạm thu lợi nhuận bất chính rất lớn từ hành vi phạm tội, tuy nhiên, hiện nay, mức phạt tiền đối với tội này là tương đối thấp, chưa thực sự tương xứng với tính chất của tội phạm, chưa bảo đảm tính răn đe cần thiết, nhiều đối tượng sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội để thu được lợi nhuận, dẫn đến tình trạng “nhờn luật”. Do đó,

Chính phủ đã nâng gấp đôi mức hình phạt tiền, việc nâng mức phạt tiền này phù hợp với đối tượng phạm tội và dựa trên tình hình phát triển kinh tế, xã hội, có tính đến các yếu tố biến động của giá cả, thu nhập bình quân đầu người (có tham chiếu mức lương cơ sở tăng 2,04 lần, thu nhập bình quân đầu người tăng 2,02 lần) tại thời điểm năm 2015 với thời điểm hiện tại.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cần có đánh giá kỹ mức thu nhập bình quân đầu người, tỷ lệ lạm phát, yếu tố trượt giá để đảm bảo kỹ lưỡng và có điều chỉnh phù hợp trong việc nâng mức phạt tiền (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Dự thảo Luật nâng mức hình phạt tiền lên gấp 02 lần, đây là tỉ lệ tương đối dựa trên so sánh, đối chiếu về chỉ số mức thu nhập bình quân đầu người, mức lương cơ sở của người dân ở thời điểm năm 2015 với thời điểm hiện nay. Về cơ bản, thu nhập bình quân đầu người và mức lương cơ sở là 02 tiêu chí đánh giá tương đối chính xác về trình độ phát triển kinh tế xã hội của một đất nước. Qua nghiên cứu thấy rằng, việc xác định mức lương cơ sở phải dựa trên các tiêu chí như chỉ số giá tiêu dùng, mức độ lạm phát trong xã hội; đồng thời, theo quy định của Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang thì mức lương cơ sở là căn cứ để tính mức sinh hoạt phí (điểm b khoản 1 Điều 3). Do vậy, việc đưa ra mức tăng định lượng là tiền gấp 02 lần dựa trên các tiêu chí về thu nhập bình quân và mức lương cơ sở là phù hợp và toàn diện.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến nhất trí nâng mức phạt tiền là hình phạt chính và hình phạt bổ sung, tuy nhiên, đối với các tội phạm về kinh tế, môi trường thì đề nghị mức áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính và hình phạt bổ sung với mức độ nghiêm khắc hơn (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Dự thảo Luật nâng mức hình phạt tiền lên gấp 02 lần đối với các tội về xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, đây là tỉ lệ tương đối dựa trên so sánh, đối chiếu về chỉ số mức thu nhập bình quân đầu người, mức lương cơ sở của người dân ở thời điểm năm 2015 với thời điểm hiện nay, phù hợp với chủ trương về nâng mức hình phạt tiền chung của trong lần sửa đổi, bổ sung này đối với một số nhóm tội. Việc nâng mức hình phạt lên một tỉ lệ khác cần có thời gian nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng nên Chính phủ sẽ tiếp tục nghiên cứu và đề xuất ở lần sửa đổi, bổ sung tiếp theo.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị nâng định lượng là tiền để định tội, định khung tăng nặng hình phạt đối với các tội danh về tham nhũng và nên giao cho một cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc nâng định lượng để đảm bảo tính ổn định của BLHS (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng, quy định tình tiết định lượng về tiền, tài sản người Bộ luật Hình sự liên quan trực tiếp đến quyền con, theo quy định khoản 2 Điều 14 Hiến pháp 2013: *Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng*. Do đó, cụ thể hóa các tình tiết định lượng về tiền, tài sản trong quy định dự thảo Luật là phù hợp với quy định của Hiến pháp.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị nghiên cứu nâng mức hình phạt tiền đối với tội phạm về ma túy (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị nghiên cứu nâng mức hình phạt tiền đối với các tội phạm về môi trường, ma túy, an toàn thực phẩm (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

+ Thực tiễn phòng, chống tội phạm về ma túy thấy rằng, rất nhiều đối tượng phạm tội là người nghiện ma túy, nhiều đối tượng phạm tội là người đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, mặt khác, tội phạm về ma túy cơ bản chỉ áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung (01 tội danh áp dụng là hình phạt chính hoặc hình phạt bổ sung), do đó, để bảo đảm tính khả thi trong áp dụng hình phạt tiền Chính phủ đề nghị không tăng mức phạt tiền đối với các tội phạm về ma túy.

+ Đối với các tội về môi trường và an toàn thực phẩm, hiện nay, dự thảo đã nâng mức hình phạt tiền đối với tất cả các tội về môi trường, đồng thời, cũng đã nâng mức phạt tiền tại 02 điều luật liên quan đến an toàn thực phẩm, gồm Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm (Điều 193) và Tội vi phạm quy định về an toàn thực phẩm (Điều 317).

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị nghiên cứu tăng thêm mức phạt tiền đối với một số tội danh và pháp nhân thương mại mới đủ sức răn đe (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Dự thảo Bộ luật đã nâng gấp đôi hình phạt tiền đối với cá nhân và pháp nhân thương mại phạm các tội về môi trường, tham nhũng, an toàn thực phẩm, hàng giả để tăng tính răn đe. Về việc mở rộng các tội trong Bộ luật Hình sự để tiếp tục nâng mức hình phạt tiền đối với pháp nhân thương mại cho phù hợp, đây là ý kiến rất xác đáng, tuy nhiên, do thời gian ngắn và để đảm bảo đúng tinh thần kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cơ quan chủ trì sẽ tiếp thu, nghiên cứu để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung trong thời gian tới.

6. Về những vấn đề khác, nằm ngoài phạm vi sửa đổi, bổ sung của dự thảo Luật thuộc của Phần Những quy định chung của Bộ luật Hình sự

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm hai hình phạt vào khoản 1 Điều 32 của BLHS: cấm nhập cảnh và giám sát điện tử để phù hợp với tình hình thực tế hiện nay (01 ý kiến).

+ Về Bắt buộc chữa bệnh (Điều 49):

(1) Có ý kiến đề nghị bỏ cụm từ “*giám định pháp y*” tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 49 vì Điều 21 của BLHS đang quy định “*người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội trong khi đang mắc bệnh tâm thần, một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình thì không phải chịu trách nhiệm hình sự*”. Việc giám định này giao cho giám định pháp y tâm thần thì mới phù hợp và đúng chức năng (01 ý kiến).

(2) Có ý kiến đề nghị thay cụm từ “*khỏi bệnh*” bằng cụm từ “*giai đoạn ổn định bệnh*” vì hiện nay sử dụng cụm từ “*khỏi bệnh tâm thần*” gây nhiều khó khăn, bất cập cho ngành y tế cũng như các cơ quan tố tụng có liên quan (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị quy định phân định rõ trường hợp phạm tội chưa đạt với cố tình thực hiện phạm tội đến cùng tại điểm e khoản 1, Điều 52 của Luật hiện hành (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng quy định không áp dụng hình phạt tù chung thân cho người đủ 75 tuổi trở lên nhưng trong thực tế để họ được xét giảm hình phạt đã tuyên theo quy định khoản 6 Điều 63 của BLHS thì thời gian để được xét giảm lần đầu là 25 năm, như vậy thì phạm nhân phải được 100 tuổi mới được xét giảm án lần đầu. Cần xem xét, đánh giá lại về tính thực tiễn cũng như tính khả thi khi thi hành (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng Điều 71 của BLHS quy định xóa án tích đối với các trường hợp khi hoàn thành thi hành bản án từ bao nhiêu năm. Tuy nhiên, có trường hợp người thi hành án trong quá trình thi hành đã chết ở trong tù thì không quy định thời gian xóa án tích, đề nghị quy định rõ trường hợp này (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị tại Điều 86 của BLHS bổ sung về xóa án tích trong thời hạn 5 năm đối với pháp nhân đã từng được miễn hình phạt hoặc được xóa án tích trong cùng một lĩnh vực nhưng tiếp tục tái phạm sẽ không được hưởng các chính sách khoan hồng (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị rà soát, bổ sung thêm trách nhiệm hình sự ở giai đoạn chuẩn bị phạm tội tại các tội danh của BLHS nhằm mang tính răn đe cao hơn (01 ý kiến); có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung mở rộng phạm vi chịu trách nhiệm hình sự của hành vi chuẩn bị phạm tội (02 ý kiến), đặc biệt là tội phạm trên không gian mạng (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với các tội phạm ít nghiêm trọng, phạm tội lần đầu (gây thiệt hại đến tài sản, các tội vi phạm quy định tham gia giao thông...), thay thế bằng các hình phạt khác ngoài tù, để giảm tải cho công tác giam giữ (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về miễn trừ, loại trừ hoặc giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong những trường hợp cán bộ thực hiện nhiệm vụ vì lợi ích chung, nhằm bảo đảm đồng bộ với chủ trương của Đảng, quy định của Chính phủ và thực tiễn quản lý (01 ý kiến); cần phân định rõ trách nhiệm hình sự và hành chính, đặc biệt là giữa trách nhiệm pháp nhân và cá nhân,

nhằm đảm bảo tính công bằng và hợp lý trong xử lý các vi phạm trong hoạt động kinh doanh (*01 ý kiến*).

+ Có ý kiến cho rằng dự thảo Luật chưa đề ra được một giải pháp cụ thể về chế độ xử lý hình sự đối với pháp nhân thương mại phạm tội. Do đó, đề nghị cần phải có một nguyên tắc liên quan đến xử lý trong trường hợp pháp nhân thương mại phạm tội cho hợp lý và phù hợp với Nghị quyết số 68 của Bộ Chính trị (*01 ý kiến*).

+ Có ý kiến đề nghị cần rà soát, quy định rõ ràng trách nhiệm của người đại diện là pháp nhân và cơ chế để xử lý, tránh lạm dụng và đảm bảo sự công bằng (*01 ý kiến*).

+ Có ý kiến đề nghị cần nghiên cứu, rà soát kỹ phần liên quan đến khung hình sự hóa và ranh giới giữa dân sự, hành chính, hình sự, ví dụ trong một khung chênh nhau từ 03 năm đến 07 năm là quá rộng, nên thu lại khung hình phạt để tránh việc tiêu cực, do từ 03 năm đến 07 năm là khác nhau (*01 ý kiến*).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Chính phủ cho rằng, các ý kiến nêu trên của Đại biểu Quốc hội là hết sức xác đáng, tuy nhiên, đây là những vấn đề phức tạp, trong khi đó, Bộ luật Hình sự có vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống pháp luật, quy định của Bộ luật không chỉ liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền công dân, quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân mà việc thay đổi chính sách hình sự sẽ tác động trực tiếp, toàn diện đến hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, tác động nhiều mặt đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Do vậy, bám sát tinh thần Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) tại Công văn số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025, trong lần sửa đổi, bổ sung này, Chính phủ chỉ xác định phạm vi sửa đổi như trong dự thảo Luật, tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đánh giá các vấn đề nêu trên để đề xuất sửa đổi, bổ sung ở các lần tiếp theo.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung về mức phạt tiền quy định tại Điều 35 của BLHS cho phù hợp với thu nhập bình quân đầu người và đảm bảo có sự linh hoạt trong sự phát triển của kinh tế (*01 ý kiến*).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng, mức phạt tiền tối thiểu quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp với mặt bằng chung của tất cả các loại tội phạm trong Bộ luật Hình sự, do đó, đề nghị giữ nguyên mức quy định này tại Điều này.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị cần rà soát các điều ước quốc tế, đảm bảo thống nhất về quy định hình phạt tử hình, tù chung thân, các đối tượng không thi hành án tử hình (phụ nữ có thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, người đủ 75 tuổi

trở lên, người mắc bệnh ung thư giai đoạn cuối, người nhiễm HIV chuyển giai đoạn AIDS) và rà soát, sửa đổi cấu thành tội phạm cụ thể (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ sẽ rà soát các điều ước quốc tế để bảo đảm tính thống nhất trong các nội dung của dự thảo Luật với nội dung các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên liên quan đến hình phạt tử hình.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định hoãn thi hành án tử hình trong thời hạn 02 năm để phù hợp và đồng bộ với dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Việc quy định về thời hạn hoãn thi hành án tử hình 02 năm được thiết kế trong dự thảo Luật gửi Quốc hội thẩm tra, tuy nhiên, tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội, Chính phủ đã bỏ nội dung này. Thời gian tới, Chính phủ sẽ chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tối cao để chỉnh lý Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự cho phù hợp.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến cho rằng không cần phải sửa nhiều quy định trong BLHS mà chỉ cần thiết kế lại một số khung hình phạt và một số tình tiết trong BLHS (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Nội dung của dự thảo Luật tập trung vào một số vấn đề được Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến tại Công văn số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025 để giải quyết các vấn đề cấp bách, cần thiết, so với các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành Bộ luật Hình sự và các đề xuất sửa đổi, bổ sung của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại Báo cáo tổng kết thi hành Bộ luật Hình sự thì phạm vi sửa đổi, bổ sung của Luật là không rộng, do đó, Chính phủ đề xuất giữ nguyên phạm vi của dự thảo Luật.

III. VỀ CÁC TỘI PHẠM CỤ THỂ

1. Về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người (Chương XIV của BLHS hiện hành)

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Về Tội giết người (Điều 123):

* Có ý kiến đề nghị làm rõ khái niệm tính chất côn đồ, về động cơ đê hèn trong tình tiết định khung của Tội giết người (Điều 123) (02 ý kiến);

* Có ý kiến đề nghị quy định rõ trường hợp “Giết.... thầy giáo, cô giáo của mình” tại điểm đ khoản 1 Điều 123 vì thầy giáo, cô giáo của trường mình học

hay là thầy, cô giáo đang dạy mình hay thầy, cô giáo đã từng dạy mình, đồng thời, đề nghị nghiên cứu bổ sung trường hợp “giết thầy giáo, cô giáo của con mình” vào điểm d khoản 1 (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, thời gian tới, Chính phủ sẽ phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao để có hướng dẫn áp dụng thống nhất.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung vào khoản 1 Điều 123 trường hợp “*Giết những người đang chữa trị cho mình hoặc đã chữa trị cho mình*” vì trên thực tế đã xảy ra tình trạng bạo lực, hành hung cán bộ y tế tại cơ sở y tế (03 ý kiến); hoặc có thể bổ sung vào Điều 52 của BLHS hiện hành như là một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (01 ý kiến). Đồng thời, tại Điều 123, có ý kiến cho rằng các mức hình phạt trong khung hình phạt là quá rộng, cần rà soát, sửa đổi cho phù hợp (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng, mặc dù cùng phạm tội trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng hoặc trong trường hợp vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội để xảy ra hậu quả chết người nhưng hình phạt dành cho Tội giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng hoặc do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội (khoản 1 Điều 126) lại thấp hơn so với Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng hoặc do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội (khoản 3 Điều 136). Do đó, đề nghị xem xét để điều chỉnh quy định này cho phù hợp (01 ý kiến).

+ Về Tội vô ý làm chết người (Điều 128): Có ý kiến cho rằng mức hình phạt tù cao nhất của khung 1 (đến 05 năm) lại cao hơn mức hình phạt tù thấp nhất của khung 2 (từ 03 năm) và có một khoảng trống không phù hợp dẫn đến áp dụng khó khăn trong thực tiễn (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị cần nghiên cứu sửa lại Tội hiếp dâm (Điều 141) cho phù hợp với tình hình thực tế về tâm sinh lý của lứa tuổi người chưa thành niên vì thực tiễn có trường hợp kết hôn dưới 16 tuổi; đồng thời cần nghiên cứu quy định khoảng cách khung hình phạt cho phù hợp (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị sửa cấu thành của Tội mua bán người (Điều 150) như sau: “*Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực lừa gạt hoặc thủ đoạn khác để thực hiện một trong các hành vi tuyển mộ, vận chuyển, chuyển giao, tiếp nhận, chứa chấp một người nhằm mục đích nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác, bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể hoặc nhằm mục đích vô nhân đạo khác bị phạt tù từ 5 năm đến 10 năm...*” để phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề sửa Điều 151 (Tội mua bán người dưới 16 tuổi) thành Tội mua bán người dưới 18 tuổi để phù hợp với quy định của của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Chính phủ thấy rằng, các ý kiến của Đại biểu Quốc hội là xác đáng, tuy nhiên, Chương các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người là một Chương rất quan trọng, là một trong các Chương có số tội danh bị khởi tố nhiều nhất trong thực tiễn, trong khi đó, Bộ luật Hình sự có vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống pháp luật, quy định của Bộ luật không chỉ liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền công dân, quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân mà việc thay đổi chính sách hình sự sẽ tác động trực tiếp, toàn diện đến hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, tác động nhiều mặt đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Do vậy, bám sát tinh thần Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) tại Công văn số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025, trong lần sửa đổi, bổ sung này, Chính phủ chỉ xác định phạm vi sửa đổi như trong dự thảo Luật, tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đánh giá các vấn đề nêu trên để đề xuất sửa đổi, bổ sung ở các lần tiếp theo.

2. Về các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế (Chương XVIII của BLHS hiện hành)

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị cần phải xử lý nghiêm việc sản xuất thuốc giả vì tính chất nguy hại của nó đối với xã hội (02 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Bộ luật Hình sự hiện hành đang quy định mức hình phạt rất nghiêm khắc đối với Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh, theo đó, khung hình phạt cơ bản là cao nhất 07 năm, khung hình phạt ở khoản 2 cao nhất là 12 năm, khung hình phạt cao nhất ở khoản 3 là 20 năm, khung hình phạt cao nhất của ở khoản 4 là tử hình. Về cơ bản, dự thảo Luật giữ nguyên các khung hình phạt tại các khoản của Điều luật này để đảm bảo tính nghiêm khắc; bên cạnh đó, trên cơ sở Đề án liên quan đến tử hình mà Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình và các căn cứ cụ thể (đã nêu ở trên), Chính phủ đã bỏ hình phạt tử hình đối với tội này.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị rà soát kỹ để bảo đảm quy định các khung hình phạt đối với Tội vi phạm quy định về an toàn thực phẩm (Điều 317) cho phù hợp với tính chất, mức độ của từng loại tội phạm và tăng mức hình phạt đối với các hành vi vi phạm để đảm bảo tính răn đe (02 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ sẽ rà soát kỹ để bảo đảm quy định các khung hình phạt đối với Tội vi phạm quy định về an toàn thực phẩm (Điều 317) cho phù hợp với tính chất, mức độ của từng loại tội phạm và tăng mức hình phạt đối với các hành vi vi phạm để bảo đảm tính răn đe.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến đề nghị quy định nâng mức hình phạt cao hơn đối với Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm (Điều 191) để bảo đảm tính răn đe (01 ý kiến).

+ Về Tội sản xuất, buôn bán hàng giả (Điều 192):

(1) Có ý kiến đề xuất sửa đổi theo hướng áp dụng mức phạt theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị lô hàng vi phạm với khung dao động từ 50% đến 100% tùy theo mức độ nghiêm trọng và tính chất của từng hành vi, đồng thời phân loại cụ thể để áp dụng mức phạt phù hợp (hình sự hóa những hành vi vi phạm nhẹ nhưng tái phạm nhiều lần, tăng cường chế tài xử lý đối với các hành vi có tổ chức, gây thiệt hại lớn), nghiên cứu nâng cao mức phạt theo hướng lũy tiến đối với hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả khi tái phạm (01 ý kiến).

(2) Có ý kiến đề nghị áp dụng hình phạt cấm hành nghề vĩnh viễn trong lĩnh vực liên quan đối với các trường hợp vi phạm nghiêm trọng (sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng gây tổn hại nghiêm trọng sức khỏe cộng đồng) hoặc tái phạm nhiều lần (02 ý kiến); áp dụng hình phạt bổ sung như tịch thu toàn bộ tài sản, đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép kinh doanh và buộc bồi thường thiệt hại cho người tiêu dùng nếu ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, tài chính (01 ý kiến).

(3) Có ý kiến đề nghị công khai thông tin cá nhân hoặc tổ chức vi phạm trên các phương tiện truyền thông nhằm làm giảm uy tín và tạo hiệu ứng răn đe trong xã hội (01 ý kiến).

(4) Có ý kiến đề nghị cân nhắc tăng thêm mức hình phạt tiền là hình phạt chính do mức hình phạt tiền hiện nay rất nhẹ, chưa đủ sức răn đe (01 ý kiến)

+ Về Tội sản xuất, buôn bán hàng giả, thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh (Điều 194):

(1) Có ý kiến đề nghị cần phải xử lý nghiêm hành vi sản xuất thuốc giả vì tính chất nguy hại của nó đối với xã hội (03 ý kiến); đề nghị cần cụ thể hóa và tăng nặng hình phạt đối với Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh (01 ý kiến).

(2) Có ý kiến đề nghị sửa điểm b khoản 4 Điều 194 theo hướng chỉ cần làm chết người mà không phải làm chết 02 người trở lên để bảo đảm tính răn đe (01 ý kiến).

(3) Có ý kiến đề nghị xem xét bổ sung mức hình phạt tù và mức xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng là cán bộ quản lý có liên quan trong việc để thực phẩm chức năng giả, các loại thuốc chữa bệnh giả được tiêu thụ trong các bệnh viện (01 ý kiến).

(4) Có ý kiến đề nghị cân nhắc tất cả khung hình phạt đối với giá trị tài sản và có thể nâng vấn đề về thu lợi bất chính đến một định lượng nhất định của Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị cân nhắc bổ sung mức hình phạt tiền là hình phạt chính và nâng mức hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm (Điều 193), Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh (Điều 194) (02 ý kiến); đề nghị nâng mức hình phạt tiền lên cao hơn nữa đối với Tội sản xuất, buôn bán hàng giả (Điều 192), Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thức ăn dùng để chăn nuôi, phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng, giống vật nuôi (Điều 195) (01 ý kiến); nâng mức xử phạt tiền và phạt tù cho phù hợp đối với các tội phạm về sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng với số lượng lớn, ảnh hưởng đến nhiều người để đảm bảo tính răn đe và bảo vệ tối đa quyền lợi cho người tiêu dùng (02 ý kiến); mức xử phạt đối với các tội phạm về sản xuất, buôn bán hàng giả là chưa bảo đảm tính răn đe, trong khi đó đây là những hành vi nguy hiểm gây hậu quả lớn và rất nghiêm trọng cho xã hội. Do đó, đề nghị xử phạt theo mức áp dụng khung phạt tù ít nhất từ 10 năm đến tù chung thân và bồi thường thiệt hại trên cơ sở số lượng hàng giả đưa ra thị trường (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng, Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm (Điều 193) và Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là thức ăn dùng để chăn nuôi, phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng, giống vật nuôi (Điều 195) chưa phân biệt rõ ràng giữa hàng giả và hàng kém chất lượng, gây khó khăn trong khâu định tội. Ngoài ra, 2 điều luật trên cũng chưa có cơ chế truy cứu toàn bộ chuỗi hành vi có tổ chức, từ sản xuất đến phân phối, tiêu thụ thực phẩm giả (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng, hiện nay tình trạng quảng cáo không đúng sự thật, lừa dối khách hàng đang diễn ra phức tạp, gây bức xúc trong xã hội, những người tham gia quảng cáo sản phẩm là những người nổi tiếng, có trình độ và có sức ảnh hưởng đến xã hội. Do đó, đề nghị tăng mức xử phạt tại Điều 197 của BLHS hiện hành để đảm bảo tính răn đe, có thể nghiên cứu hình thức phạt tiền theo phần trăm doanh thu quảng cáo, bổ sung thêm hình phạt tù có thời hạn để mới đảm bảo tính răn đe (02 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Chính phủ thấy rằng, ý kiến của Đại biểu Quốc hội là rất xác đáng, đặc biệt là trong thời điểm hiện nay, khi mà tình hình tội phạm về hàng giả, an toàn thực phẩm đang có nhiều diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, đây là các nội dung quan trọng, trong thời gian sửa tương đối ngắn, trong khi Bộ luật Hình sự có vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống pháp luật, quy định của Bộ luật không chỉ liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền công dân, quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân mà việc thay đổi chính sách hình sự sẽ tác động trực tiếp, toàn diện đến hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, tác động nhiều mặt đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất

nước. Do vậy, bám sát tinh thần Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) tại Công văn số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025, trong lần sửa đổi, bổ sung này, Chính phủ chỉ xác định phạm vi sửa đổi như trong dự thảo Luật, tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đánh giá kỹ lưỡng các vấn đề này để đề xuất sửa đổi, bổ sung ở các lần tiếp theo.

3. Về các tội phạm về môi trường (Chương XIX của BLHS hiện hành)

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến cho rằng, mức phạt hiện tại đối với Tội gây ô nhiễm môi trường (Điều 235) không tương xứng với thiệt hại gây ra, đặc biệt là khi vi phạm có quy mô lớn, tinh vi và ảnh hưởng lâu dài đến sức khỏe cộng đồng, sinh thái. Đề nghị sửa đổi, bổ sung khung hình phạt, phân loại rõ ràng các hành vi vi phạm theo mức độ nguy hiểm và tăng mức phạt đối với các hành vi tái phạm hoặc gây hậu quả nghiêm trọng; bổ sung chế tài như buộc khắc phục hậu quả, thu hồi giấy phép và cấm hoạt động (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ sẽ nghiên cứu những vấn đề nêu trên để sửa đổi, bổ sung ở lần sửa đổi, bổ sung tiếp theo để phù hợp với phạm vi sửa đổi, bổ sung của Luật này theo tinh thần kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) tại Công văn số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Về Điều 242 (Tội hủy hoại nguồn lợi thủy sản): Một số ý kiến đề nghị sửa đổi cấu thành của Điều 242 vì mức độ thiệt hại của hành vi hủy hoại nguồn lợi thủy sản là không thể tính toán được và hậu quả xảy ra là khôn lường (03 ý kiến); theo hướng chặt chẽ hơn, không phụ thuộc vào giá trị thiệt hại hay xử phạt hành chính nhằm ngăn chặn hậu quả hành vi, bảo vệ môi trường và an toàn của lực lượng thực thi pháp luật (02 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến này, Chính phủ sẽ chỉnh lý trong dự thảo Luật để kịp thời bảo vệ nguồn lợi thủy sản; tạo cơ sở pháp lý để xử lý hình sự đối với các hành vi đánh bắt tận diệt như sử dụng xuộc điện, hóa chất, lưới mắt nhỏ... đang biến các con sông thành “sông chết”, đặc biệt là ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long”.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến cho rằng Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường quy định mức xử phạt hành chính cao nhất đối với lĩnh vực môi trường là 01 tỷ đối với cá nhân và 02 tỷ đối với pháp nhân trên một hành vi vi phạm. Tuy nhiên, theo quy định của BLHS thì ở mức rất cao, có những hành vi phạt tới

mấy chục tỷ đối với pháp nhân nhưng trong Tờ trình của Chính phủ không nêu rõ căn cứ để tăng, mức xử phạt đối với các hành vi này (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Về việc nâng mức hình phạt tiền đối với tội phạm về môi trường, thực tiễn cho thấy, đây là những loại tội phạm thu lợi nhuận bất chính rất lớn từ hành vi phạm tội, tuy nhiên, hiện nay, mức phạt tiền đối với tội này là tương đối thấp, chưa thực sự tương xứng với tính chất của tội phạm, chưa bảo đảm tính răn đe cần thiết, nhiều đối tượng sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội để thu được lợi nhuận, dẫn đến “nhờn luật”. Do đó, Chính phủ đã nâng gấp đôi mức hình phạt tiền, việc nâng mức phạt tiền này dựa trên tình hình phát triển kinh tế, xã hội, có tính đến các yếu tố biến động của giá cả, thu nhập bình quân đầu người (có tham chiếu mức lương cơ sở tăng 2,04 lần, thu nhập bình quân đầu người tăng 2,02 lần) tại thời điểm năm 2015 với thời điểm hiện tại.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị cần rà soát, nghiên cứu để quy định mức hình phạt phù hợp, đặc biệt là hình phạt tù với hình phạt tiền để đảm bảo tính răn đe và cần giám sát việc thực hiện (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ sẽ rà soát, nghiên cứu để quy định mức hình phạt phù hợp, đặc biệt là hình phạt tù với hình phạt tiền để bảo đảm tính răn đe.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến đề nghị sửa đổi Điều 227 (Tội vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên) theo hướng chỉ xử lý hình sự đối với những hành vi khai thác không đúng giấy phép khi gây sự cố môi trường, làm chết người, gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của con người, tránh lạm dụng hình sự hóa trong quản lý nhà nước (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị tại Điều 244 (Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm) cần hạ mức định lượng vi phạm để có thể xử lý hình sự nhằm bảo đảm tính răn đe (01 ý kiến); đề nghị tại điểm b khoản 1 bổ sung quy định về định mức vi phạm đối với hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận cơ thể không tách rời sự sống hoặc sản phẩm của động vật quy định tại điểm a khoản này để xác định rõ mức vi phạm khi áp dụng các quy định này cho đồng bộ với quy định tại các điểm c, d, đ và e (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị rà soát kỹ để bảo đảm quy định khung hình phạt đối với các tội phạm về môi trường phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của từng loại tội phạm, nên tăng mức hình phạt của các hành vi vi phạm để đảm bảo tính răn đe (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị đối với các tội làm ảnh hưởng đến môi trường, bên cạnh xử lý về hình sự hoặc phạt tiền phải yêu cầu khắc phục hậu quả do hành vi

vi phạm đó gây ra, đồng thời cần nghiên cứu thêm kinh nghiệm hình thức xử lý của nước ngoài đối với tội phạm về môi trường (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ sẽ nghiên cứu những vấn đề nêu trên để sửa đổi, bổ sung ở lần sửa đổi, bổ sung tiếp theo để phù hợp với phạm vi sửa đổi, bổ sung của Luật này theo tinh thần kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) tại Công văn số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025.

4. Về các tội phạm về ma túy (Chương XX của BLHS hiện hành)

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến cho rằng, hiện nay, trong dự thảo Luật mới chỉ bổ sung thêm 2 loại chất ma túy là Ketamin, Fentanyl, tuy nhiên còn nhiều loại chất, tiền chất ma túy nguy hiểm khác. Do đó, đề nghị rà soát để bổ sung vào BLHS (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị tiếp tục rà soát, đánh giá kỹ lưỡng các hoạt chất Ketamine, Fentanyl để xác định có phải là ma túy hay chỉ là chất có tính chất tương tự. Đồng thời, cân nhắc bổ sung điều khoản quy định mở để kịp thời kiểm soát các chất mới phát sinh có tính chất như ma túy mà chưa kịp cập nhật vào danh mục chính thức, nhằm tránh tình trạng phải chờ sửa luật mới có thể xử lý (01 ý kiến).

+ Có ý kiến nhất trí bổ sung thêm 2 loại chất ma túy là Ketamin, Fentanyl trong dự thảo Luật, tuy nhiên đề nghị nghiên cứu thiết kế các điều luật mang tính chất mở hơn như quy định về các chất ma túy khác ở thể rắn có tính chất, mức độ nguy hiểm tương đương Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamin, MDMA hoặc XLR-11 để khi phát hiện thêm các chất ma túy tương tự thì không cần thiết phải sửa luật, đảm bảo tính ổn định và lâu dài của luật (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Trong quá trình xây dựng dự án Luật, Chính phủ đã tham khảo ý kiến của cơ quan chuyên môn, nhà thực tiễn, lực lượng trực tiếp đấu tranh với tội phạm về ma túy lấy ý kiến, theo đó, thực tiễn phòng, chống tội phạm về ma túy thời gian qua cho thấy, bên cạnh các chất ma túy đã được quy định trong Bộ luật Hình sự gồm Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11, hiện nay, trên “thị trường” còn xuất hiện các loại chất ma túy khác gồm Ketamine, Fentanyl có tính chất, mức độ nguy hiểm và tính phổ biến tương tự như các chất ma túy nêu trên, do đó, Chính phủ đã bổ sung các chất này.

Đối với các chất ma túy khác có mức độ nguy hiểm thấp hơn, không có tính phổ biến thì áp dụng quy định về các chất ma túy khác ở thể rắn và các chất ma túy khác ở thể lỏng vẫn bảo đảm hiệu quả đấu tranh, phòng, chống tội phạm và bao quát hết các chất ma túy.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị điều chỉnh khung hình phạt đối với Tội vận chuyển trái phép chất ma túy, vì tội vận chuyển trái phép chất ma túy có khung hình phạt nặng hơn Tội tàng trữ trái phép chất ma túy (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Thực tiễn cho thấy, Tội vận chuyển trái phép chất ma túy có tính chất nguy hiểm cao hơn tội tàng trữ trái phép chất ma túy, vì đây là một khâu trung gian trong quy trình đưa ma túy từ nơi sản xuất đến với người sử dụng, chính vì vậy, Bộ luật Hình sự hiện hành đang quy định mức hình phạt cao nhất đối với tội này là tử hình. Do đó, cần phải quy định khác nhau về khung hình phạt ở hai tội này để bảo đảm sự phân hóa về tội phạm, bảo đảm sự công bằng trong chính sách hình sự.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị rà soát để bảo đảm quy định các khung hình phạt đối với các tội danh về ma túy cho phù hợp với tính chất, mức độ của từng loại tội phạm và tăng mức hình phạt đối với các hành vi vi phạm để đảm bảo tính răn đe (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ đã chỉnh lý mức hình phạt khởi điểm đối với 03 tội: sản xuất trái phép chất ma túy, vận chuyển trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy từ 02 năm tù thành 03 năm tù, bảo đảm tương ứng với mức hình phạt khởi điểm đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến không tán thành với việc nâng khối lượng để định khung đối với một số tội thuộc Chương các tội phạm về ma túy (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tại một số tội danh về ma túy gồm Tội sản xuất trái phép chất ma túy, và Tội mua bán trái phép chất ma túy hiện nay vẫn còn duy trì hình phạt tử hình, đây là các tội có tỉ lệ áp dụng hình phạt tử hình cao nhất trong số các tội còn duy trì hình phạt tử hình. Để thực hiện chủ trương hạn chế áp dụng hình phạt tử hình, Chính phủ đã tách khung hình phạt tử hình thành 01 khoản độc lập nhằm mục đích nâng mức định lượng để định khung hình phạt tử hình sẽ được đẩy lên cao hơn, qua đó giảm thiểu việc áp dụng hình phạt tử hình trên thực tế.

Về căn cứ để xác định khối lượng chất ma túy làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự là giới hạn trên của khung hình phạt tại khoản 4 của Điều 248 (Tội sản xuất trái phép chất ma túy) và khoản 4 Điều 252 (Tội mua bán trái phép chất ma túy), Chính phủ báo cáo như sau:

Thứ nhất, về khối lượng của heroin (và các chất ma túy tương tự), trên cơ sở Đề án liên quan đến tử hình mà Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình, Bộ Chính trị đã cơ bản thống nhất với giải pháp trong Đề án là tiếp tục nghiên cứu thu hẹp hình phạt tử hình, Chính phủ đã thể chế hóa vào trong dự thảo Luật.

Thứ hai, về khối lượng của các chất ma túy khác, Chính phủ đã nghiên cứu, tham khảo ý kiến của các cơ quan thực tiễn làm công tác phòng, chống tội phạm về ma túy, qua đó xác định cụ thể giá trị (về tiền) tương đối của các loại chất ma túy hiện nay đang được các đối tượng mua bán trái phép trên “thị trường”. Từ việc xác định được các giá trị tương đối của các chất ma túy đó, Chính phủ đối chiếu với giá trị tương đối của 03 kilôgam heroin để từ đó tính khối lượng của các chất ma túy làm căn cứ để định khung hình phạt tử hình.

Ví dụ: Giá trị tương đối về tiền của các chất ma túy khác ở thể rắn thấp hơn giá trị của heroin 03 lần, thì khối lượng dùng để định khung hình phạt tử hình của các chất ma túy khác ở thể rắn sẽ cao gấp 03 lần khối lượng heroin, tức là 09 kilôgam; giá trị tương đối của nhựa thuốc phiện thấp hơn giá trị tương đối của heroin 10 lần thì khối lượng của nhựa thuốc phiện dùng để định khung hình phạt tử hình sẽ cao gấp 10 lần khối lượng heroin, tức là 30 kilôgam.

Do vậy, Chính phủ cho rằng, tại các khoản 4 và khoản 5 của một số điều luật về ma túy không phải là nâng mức định lượng mà là cụ thể hóa mức định lượng để phù hợp với việc bổ sung thêm một khoản nhằm nới rộng khung hình phạt. Quy định như trên là phù hợp với kỹ thuật lập pháp, phù hợp với chủ trương về thu hẹp áp dụng hình phạt tử hình, đồng thời, có cơ sở rõ ràng để tính toán các mức định lượng.

5. Về các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng (Chương XXI của BLHS hiện hành)

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến cho rằng hiện nay có nhiều khung hình phạt quá rộng giữa mức tối thiểu và mức tối đa. Ví dụ như Tội khủng bố (Điều 299) có khung hình phạt gồm 4 loại hình phạt: tù có thời hạn; tù chung thân; tù chung thân không xét giảm án; tử hình. Trong 4 loại hình phạt, hình phạt tù có thời hạn thấp nhất 10 năm. Khung hình phạt này rộng (từ 10 năm cho đến tử hình), nhưng không có một tình tiết định khung tăng nặng. Đây là vấn đề, vì không có tình tiết định khung, sẽ dẫn đến khó áp dụng pháp luật thống nhất (*01 ý kiến*).

+ Có ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với các đối tượng, tội ít nghiêm trọng, vi phạm lần đầu như Tội sử dụng trái phép tài sản, Tội vi phạm quy định về tham gia an toàn giao thông đường bộ theo hướng tăng cường áp dụng các hình phạt cải tạo không giam giữ, án treo đối với các tội phạm này nhằm giảm áp lực cho công tác giam giữ (*01 ý kiến*).

+ Có ý kiến nâng mức hình phạt tiền lên cao hơn nữa đối với Tội vi phạm quy định về an toàn thực phẩm (Điều 317) (*01 ý kiến*).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội để nghiên cứu rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung ở lần sửa đổi, bổ sung tiếp theo để phù hợp với phạm vi sửa đổi, bổ sung của Luật này theo tinh thần kết luận của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) tại Công văn số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025.

6. Về các tội phạm về chức vụ (Chương XXIII của BLHS hiện hành)

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định vào Điều 360 (Tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng): “*Không cấu thành tội phạm trong trường hợp thi hành công vụ đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục thẩm quyền và không có động cơ vụ lợi nhưng hậu quả phát sinh do tổ chức, cá nhân được giao quyền thẩm dò, khai thác và quản lý, sử dụng tài sản công vi phạm quy định của pháp luật (01 ý kiến)*”; có ý kiến đề nghị nâng mức định lượng là tiền đối với dấu hiệu định tội quy định tại điểm d khoản 1 Điều 360² (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội để nghiên cứu rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung ở lần sửa đổi, bổ sung tiếp theo để phù hợp với phạm vi sửa đổi, bổ sung của Luật này theo tinh thần kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) tại Công văn số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025.

7. Về các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh (Chương XXVI của BLHS hiện hành)

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Về Tội phá hoại hòa bình, gây chiến tranh xâm lược (Điều 421): có ý kiến cho rằng dự thảo Luật quy định hình phạt nghiêm khắc từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân, tù chung thân không xét giảm án đối với các hành vi tuyên truyền kích động hoặc tham gia chiến tranh xâm lược. Tuy nhiên, khái niệm tuyên truyền chiến tranh xâm lược chưa rõ khiến việc định tội là tương đối khó khăn; đề nghị bổ sung trách nhiệm của tổ chức, pháp nhân có hành vi tài trợ, cổ vũ chiến tranh xâm lược thông qua Internet hoặc truyền thông (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội để nghiên cứu rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung ở lần sửa đổi, bổ sung tiếp theo để phù hợp với phạm vi sửa đổi, bổ sung của Luật này theo tinh thần kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) tại Công văn số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025.

8. Về hiệu lực thi hành (Điều 3 của dự thảo Luật)

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến đề nghị hiệu lực thi hành của BLHS phải đảm bảo nguyên tắc có lợi đối với người bị kết án, theo đó, những điều khoản nào, những trường hợp

² Điểm d khoản 1 Điều 360 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

“d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.”

nào để phục vụ cho việc sắp xếp tổ chức bộ máy và có lợi cho người phạm tội sẽ áp dụng ngay, có hiệu lực ngay từ ngày 01/7/2025. Còn những trường hợp khác, đề nghị áp dụng vào ngày 01/10/2025 để Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có thời gian để hướng dẫn áp dụng pháp luật thống nhất trên toàn quốc (02 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị xem xét lại hiệu lực thi hành của Luật vào ngày 01/7/2025 vì các luật trình tại Kỳ họp thứ 9 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025 là các luật liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nên Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự nên có hiệu lực như thông thường (02 ý kiến).

+ Có ý kiến tán thành quy định theo hướng rà soát lại các quy định có lợi cho người phạm tội và phục vụ cho việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện từ 01/7/2025 (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất ngày có hiệu lực của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự vào ngày 01/7/2025 để kịp thời giải quyết vướng mắc trong thực tiễn thời gian qua theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về số lượng người bị kết án tử hình còn tồn đọng cũng như xét giảm án cho những người đã bị kết án tử hình theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 mà theo quy định của Luật này không phải chịu mức án tử hình trước ngày kỷ niệm 80 năm ngày thành lập nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 – 02/9/2025) và để đồng bộ, thống nhất về hiệu lực thi hành với các quy định của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi)...

9. Về những vấn đề khác

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến đề nghị bổ sung vào dự thảo Luật Tội sản xuất, chế biến các nguyên liệu thức ăn chứa độc tố mạnh, hóa chất độc hại vì đây là hành vi gây nguy hại đến sức khỏe con người cũng được coi là tội phạm hình sự (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng thời gian qua, tội phạm sử dụng công nghệ cao đang gia tăng nhanh cả về quy mô lẫn tính chất nguy hiểm cho xã hội, do đó, đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung vào dự thảo Luật các quy định liên quan đến tội phạm sử dụng công nghệ cao (02 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định xử lý hình sự đối với các trường hợp hàng hóa thuộc diện bắt buộc phải được cấp phép lưu hành nhưng vẫn được đưa ra thị trường khi chưa được cấp phép (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị thay cụm từ “*đắc lực*” thành “*tích cực*” tại khoản 1 Điều 109, khoản 1 Điều 112 của BLHS hiện hành (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị bỏ cụm từ “*gây thương tích*” tại điểm b khoản 1 Điều 192 của BLHS hiện hành (01 ý kiến).

+ Về Điều 337 (Tội cố ý làm lộ bí mật nhà nước; tội chiếm đoạt, mua bán hoặc tiêu hủy vật hoặc tài liệu bí mật nhà nước): có ý kiến đề nghị bổ sung các đối tượng: công chức; quân nhân dự bị trong thời gian tập trung kiểm tra tình trạng sức khoẻ chiến đấu; công dân được triệu tập, trung tập, điều động hoặc hợp đồng phục vụ cho Quân đội nhân dân Việt Nam; người làm việc trong tổ chức cơ yếu của Chính phủ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng; học viên đào tạo sỹ quan tại các cơ sở đào tạo trong quân đội, học viên đang đào tạo tại các cơ sở đào tạo của quân đội; để đảm bảo phù hợp với thẩm quyền điều tra trong Bộ luật Tố tụng hình sự (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị cần nghiên cứu bổ sung vào dự thảo Luật quy định một số đối tượng phải chịu trách nhiệm hình sự về các tội xâm phạm nghĩa vụ, trách nhiệm của quân nhân, cụ thể: công chức quốc phòng, quân nhân dự bị trong thời gian tập trung kiểm tra tình trạng sẵn sàng chiến đấu hoặc huấn luyện dự bị động viên hàng năm, công dân hợp đồng vào phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam, bảo đảm phù hợp với Điều 272 của Bộ luật Tố tụng hình sự hiện hành về thẩm quyền xét xử của Tòa án quân sự; lực lượng dân quân tự vệ theo quy định của Luật Dân quân tự vệ năm 2019; bổ sung các đối tượng công dân được điều động hoặc hợp đồng vào phục vụ trong quân đội, người làm việc trong tổ chức cơ yếu của Ban Cơ yếu Chính phủ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; học viên, sỹ quan, học viên đào tạo sỹ quan dự bị tại các cơ sở đào tạo trong Quân đội; người đang đào tạo tại các cơ sở đào tạo trong Quân đội (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị thiết kế các khung hình phạt từ tội ít nghiêm trọng đến tội nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng phải thực sự logic, đồng bộ ở các nhóm tội phạm khác nhau để bảo đảm không có sự chồng lấn, thiếu thống nhất và thiếu khoa học (01 ý kiến).

+ Có ý kiến đề nghị xử lý nghiêm đối với Tội trộm cắp tài sản (Điều 173 của BLHS hiện hành) (01 ý kiến).

+ Về Điều 393 (Tội ra mệnh lệnh trái pháp luật): có ý kiến đề nghị chỉnh sửa cụm từ “*dân quân, tự vệ*” thành “*dân quân tự vệ*” để phù hợp với Luật Dân quân tự vệ.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội để nghiên cứu rà soát, đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung ở lần sửa đổi, bổ sung tiếp theo để phù hợp với phạm vi sửa đổi, bổ sung của Luật này theo tinh thần kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) tại Công văn số 1524/TB-VPQH ngày 11/5/2025..

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị cụ thể hóa các thuật ngữ mang tính định tính như: “*gây hậu quả nghiêm trọng*”, “*gây hậu quả rất nghiêm trọng*”, “*tài sản có giá trị lớn*” để tạo điều kiện trong áp dụng, giúp đảm bảo tính minh bạch và đồng nhất trong xét xử (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao và các bộ, ngành có liên quan ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về các tình tiết này, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong áp dụng pháp luật theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết 41/2017/QH14.

IV. VỀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA CÁC LUẬT CÓ LIÊN QUAN

1. Những vấn đề chung

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến không tán thành với việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật: Luật Thi hành án hình sự, Luật Đặc xá, Luật Phòng, chống mua bán người và Luật Công an nhân dân ngay tại dự thảo Luật vì có nhiều điều khoản không liên quan đến BLHS, trong khi BLHS là Bộ luật quy định về tội phạm và hình phạt. Do đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc tách riêng thành những dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của từng luật đó hoặc sửa tên dự án Luật này cho phù hợp (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Hiện nay, thực hiện chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, để bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, việc xây dựng một luật để sửa nhiều luật là cần thiết và phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, nhất là trong bối cảnh hệ thống pháp luật có nhiều thay đổi do sự thay đổi của hệ thống cơ quan nhà nước, cơ cấu, tổ chức của chính quyền địa phương các cấp.

Về mặt kỹ thuật, tên gọi của dự thảo Luật không trái với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trong giai đoạn vừa qua, để bảo đảm sự tiết kiệm, hiệu quả, đơn giản hóa quy trình, thủ tục xây dựng pháp luật, Quốc hội cũng đã sửa đổi nhiều luật có liên quan trong một dự án luật, như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam;...

2. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 (khoản 1 Điều 2 của dự thảo Luật)

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị sửa đổi quy định “*bác đơn ân giảm*” thành “*xét đơn ân giảm*” để phù hợp với Kết luận của Bộ Chính trị về Đề án về án tử hình của Viện kiểm sát nhân dân tối cao (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến này, Chính phủ sẽ chỉnh lý quy định này theo hướng bảo đảm thống nhất, phù hợp với quy định liên quan được sửa đổi trong dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến đề nghị nghiên cứu điều chỉnh quy trình, thủ tục thi hành án hình sự theo hướng đơn giản, rõ ràng và thuận tiện hơn cho việc tổ chức thi hành án. Đồng thời, cần có quy định để tháo gỡ vướng mắc trong việc thi hành án tử hình, tạo thuận lợi cho các địa phương trong việc tổ chức thi hành án hình sự (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ sẽ nghiên cứu điều chỉnh quy trình, thủ tục thi hành án hình sự theo hướng đơn giản, rõ ràng và thuận tiện hơn cho việc tổ chức thi hành án; đồng thời, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định để tháo gỡ vướng mắc trong việc thi hành án tử hình, tạo thuận lợi cho các địa phương trong việc tổ chức thi hành án hình sự trong quá trình xây dựng dự án Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi) và sửa đổi Bộ luật Tố tụng hình sự trong lần sửa đổi, bổ sung tiếp theo.

3. Về sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Luật Đặc xá số 30/2018/QH14 (khoản 2 Điều 2 của dự thảo Luật)

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến cho rằng dự thảo Luật đề xuất sửa đổi 13/39 điều của Luật Đặc xá, do đó đề nghị nghiên cứu, cân nhắc có đảm bảo hình thức ban hành văn bản quy phạm pháp luật hay không (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Hiện nay, thực hiện chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, để bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, việc xây dựng một văn bản luật để sửa nhiều văn bản luật là cần thiết và phù hợp, nhất là trong bối cảnh hệ thống pháp luật có nhiều sự thay đổi do sự thay đổi của hệ thống cơ quan nhà nước, cơ cấu, tổ chức của chính quyền địa phương các cấp.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

Có ý kiến cho rằng khoản 1 Điều 15 của Luật Đặc xá quy định thời gian Quyết định về đặc xá được niêm yết (5 ngày) chưa đồng bộ với khoản 3 quy định trách nhiệm của Tòa án (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Quy định về thời gian Quyết định về đặc xá được niêm yết (05 ngày) tại khoản 1 Điều 15 Luật Đặc xá trong dự thảo Luật áp dụng đối với người đang chấp hành án phạt tù (người đang chấp hành án phạt tù có thời hạn, tù chung thân nhưng đã được giảm xuống tù có thời hạn) tại trại giam, trại tạm giam (có số lượng phạm nhân lớn và yêu cầu phải triển khai ngay), còn quy định về thời gian Quyết định về đặc xá được niêm yết (15 ngày) tại khoản 3 Điều 15 áp dụng đối với các đối tượng là người đang được đình chỉ chấp hành án phạt tù, đang ở ngoài cộng đồng (có số lượng thực tế rất ít và không bị hạn chế về các điều kiện tiếp cận thông tin và điều kiện khác như đối với người đang chấp hành án phạt tù trong trại giam, trại tạm giam), quy định tại các nội dung này đều được kế

thừa quy định của Luật Đặc xá hiện hành và thực tiễn thi hành không có vướng mắc.

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến đề nghị nghiên cứu chuyển quy định tại khoản 3 Điều 39a (Tù chung thân không xét giảm án) sang sửa trong Luật Đặc xá. Đồng thời, bổ sung các trường hợp lập công lớn đối với người bị kết án chung thân không xét giảm án về các tội khác trong 18 tội danh bổ sung hình phạt tù chung thân không xét giảm án (ngoài Tội tham ô tài sản, Tội nhận hối lộ) thì cũng được giảm xuống tù chung thân để đảm bảo sự đồng đều trong chính sách và khuyến khích người phạm tội hướng thiện, cải tạo tốt (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng, dự thảo Luật quy định mức hình phạt tù hình xuống tù chung thân không xét giảm án thì đề nghị nghiên cứu sửa lại vấn đề này trong Luật Đặc xá (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, dự thảo Luật đã bỏ quy định về hình phạt chung thân không xét giảm án.

4. Về sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Luật Công an nhân dân số 37/2018/QH14 (khoản 4 Điều 2 của dự thảo Luật)

- Ý kiến của Đại biểu Quốc hội

+ Có ý kiến đề nghị cân nhắc nội dung sửa đổi của Luật Công an nhân dân vì nội dung không liên quan đến các chính sách hình sự (01 ý kiến).

+ Có ý kiến cho rằng, những nội dung sửa đổi liên quan đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy ngành Công an hay chính sách nhà ở cho lực lượng Công an nhân dân không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của Bộ luật Hình sự, nên đề nghị tách riêng và đưa vào một Luật sửa đổi độc lập (01 ý kiến).

- Ý kiến tiếp thu, giải trình

Hiện nay, thực hiện chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, để bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, việc xây dựng một luật để sửa nhiều luật là cần thiết và phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, nhất là trong bối cảnh hệ thống pháp luật có nhiều thay đổi do sự thay đổi của hệ thống cơ quan nhà nước, cơ cấu, tổ chức của chính quyền địa phương các cấp.

Về mặt kỹ thuật, tên gọi của dự thảo Luật không trái với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trong giai đoạn vừa qua, để bảo đảm sự tiết kiệm, hiệu quả, đơn giản hóa quy trình, thủ tục xây dựng pháp luật, Quốc hội cũng đã sửa đổi nhiều luật có liên quan trong một dự án luật, như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam;...

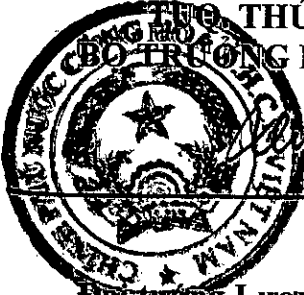
Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Đại biểu Quốc hội, Chính phủ đã chỉnh lý dự thảo Luật, theo đó, số lượng các điều luật từ việc sửa đổi, bổ sung 54 điều giảm xuống còn sửa đổi, bổ sung 38 điều.

Trên đây là Báo cáo dự kiến tiếp thu, giải trình ý kiến của các vị Đại biểu Quốc hội về dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự, Chính phủ xin gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội để xem xét, cho ý kiến..

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ Công an;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Tư pháp;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Văn phòng Chính phủ: BTCN, các PCN, trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT;
- Các vụ, cục: NC, QHDP, PL, TH, KSKT;
- Lưu: VT, NC (02).33

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN



Đạm

Đại tướng Lương Tam Quang